

Số: 213/QĐ-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-CĐKTCN ngày 02 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đến 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-CĐKTCN ngày 25 tháng 09 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về phê duyệt học sinh, sinh viên thuộc đối tượng miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2025-2026.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Tài chính:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2025-2026 cho **1.600** học sinh, sinh viên (HSSV), với tổng số tiền: **6.112.680.100 đồng**, cụ thể như sau:

- Miễn 100% học phí học kỳ II năm học 2025-2026 cho **693** HSSV, với số tiền: **3.031.600.000 đồng** (có danh sách kèm theo);

- Giảm 70% học phí học kỳ II năm học 2025-2026 cho **907** HSSV, với số tiền: **3.081.080.100 đồng** (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Chế độ miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3: Trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên; Trưởng phòng Tổ chức - Tài chính; Trưởng các đơn vị có liên quan và học sinh, sinh viên có tên tại **Điều 1** căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Công thông tin HSSV;
- Lưu: VT, QTCL-HSSV, TCTC (02b).

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lục

DANH SÁCH MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 213/QĐ-CĐKTCN ngày 26 tháng 3 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Mức học phí/tháng (đồng)	Tổng tiền miễn học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G=F*5	H
1	TCCBMA18A01	Nguyễn Văn	An	15/08/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
2	TCCBMA18A02	Nguyễn Việt	Anh	23/05/2008	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
3	TCCBMA18A03	Nguyễn Thị Kim	Ảnh	30/12/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
4	TCCBMA18A04	Trần Quang	Bình	04/11/2008	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
5	TCCBMA18A06	Kiều Thiên	Đạt	05/11/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
6	TCCBMA18A07	Dương Văn Thanh	Hà	11/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
7	TCCBMA18A08	Nguyễn Trung	Hiếu	09/10/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
8	TCCBMA18A09	Nguyễn Lê Xuân	Hoàng	26/11/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
9	TCCBMA18A10	Thái Huy	Hoàng	05/01/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
10	TCCBMA18A11	Huỳnh Lê Gia	Huy	12/12/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
11	TCCBMA18A12	Nguyễn Đức	Huy	16/01/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
12	TCCBMA18A15	Nguyễn	Khánh	18/05/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
13	TCCBMA18A16	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	23/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
14	TCCBMA18A14	Lê Gia	Kiệt	09/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

15	TCCBMA18A17	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	23/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
16	TCCBMA18A18	Nguyễn Lê	Mai	05/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
17	TCCBMA18A19	Lê Hoàng	Nam	20/08/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
18	TCCBMA18A20	Huỳnh Đăng Bảo	Nguyên	02/03/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
19	TCCBMA18A21	Phan Nguyễn Hòa	Như	23/11/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
20	TCCBMA18A23	Nguyễn Minh	Quang	27/01/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
21	TCCBMA18A24	Nguyễn Hoàng	Sinh	13/09/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
22	TCCBMA18A29	Từ Đức	Thắng	28/01/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
23	TCCBMA18A30	Nguyễn Chí	Thiện	11/08/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
24	TCCBMA18A26	Khổng Hồ Xuân	Tiến	13/07/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
25	TCCBMA18A27	Phạm Minh	Tiến	03/02/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
26	TCCBMA18A35	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	20/11/2009	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
27	TCCBMA18A36	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	01/05/2008	TC-CBMA18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
28	TCCBMA18B01	Quách Phú	An	08/04/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
29	TCCBMA18B03	Hồ Gia	Bảo	29/09/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
30	TCCBMA18B04	Nguyễn Tiến	Dũng	03/05/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
31	TCCBMA18B07	Trần Huỳnh Kim	Hiền	17/02/2008	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
32	TCCBMA18B08	Nguyễn Phi	Hùng	18/11/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
33	TCCBMA18B11	Võ Lê Ngọc	Hương	14/06/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
34	TCCBMA18B09	Lê Minh	Huy	10/11/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
35	TCCBMA18B10	Nguyễn Hoàng	Huy	05/09/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
36	TCCBMA18B15	Nguyễn Hoàng Duy	Khôi	08/05/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
37	TCCBMA18B12	Nguyễn Tuấn	Kiệt	29/10/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
38	TCCBMA18B16	Phan Văn	Minh	21/10/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
39	TCCBMA18B17	Đặng Minh	Nghĩa	18/02/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

40	TCCBMA18B20	Nguyễn Võ Hạnh	Phúc	30/08/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
41	TCCBMA18B21	Phùng Nhật	Quang	08/06/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
42	TCCBMA18B23	Lâm Hoàn	Quý	25/08/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
43	TCCBMA18B24	Nguyễn Trung	Tài	30/10/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
44	TCCBMA18B29	Nguyễn Ngọc Anh	Thi	06/09/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
45	TCCBMA18B30	Nguyễn Ngọc Xuân	Thùy	31/07/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
46	TCCBMA18B25	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	13/11/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
47	TCCBMA18B26	Lê Hoàng Anh	Tiến	05/01/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
48	TCCBMA18B27	Tăng Nguyễn Hoàng	Tiến	14/10/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
49	TCCBMA18B31	Kiều Nguyễn Huyền Vân	Trâm	11/11/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
50	TCCBMA18B32	Phạm Hà Ngọc	Trân	03/08/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
51	TCCBMA18B28	Trương Anh	Tuấn	12/09/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
52	TCCBMA18B33	Phan Văn Tố	Uyên	19/06/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
53	TCCBMA18B34	Nguyễn Ngọc	Vina	30/04/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
54	TCCBMA18B35	Nguyễn Trần Quang	Vinh	13/02/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
55	TCCBMA18B36	Ngô Nhật	Vy	15/07/2009	TC-CBMA18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
56	TCCBMA18C01	Nguyễn Lê Minh	Anh	08/02/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
57	TCCBMA18C03	Võ Tuấn	Anh	25/05/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
58	TCCBMA18C05	Trần Công	Danh	03/07/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
59	TCCBMA18C09	Hoàng Phi	Hồng	17/11/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
60	TCCBMA18C10	Nguyễn	Huy	02/01/2008	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
61	TCCBMA18C11	Nguyễn Ngô Tấn	Huy	16/02/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
62	TCCBMA18C15	Huỳnh Lê Tuấn	Khải	03/08/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
63	TCCBMA18C13	Võ Gia	Kiên	05/01/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
64	TCCBMA18C14	Nguyễn Anh	Kim	05/03/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

65	TCCBMA18C17	Trần Hoàng Bình	Minh	23/05/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
66	TCCBMA18C18	Nguyễn Hoàng	Nam	29/07/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
67	TCCBMA18C19	Lê Vương Bảo	Ngọc	19/11/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
68	TCCBMA18C20	Lữ Hồi	Nguyễn	16/06/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
69	TCCBMA18C21	Nguyễn Ngọc	Nhi	07/04/2008	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
70	TCCBMA18C22	Lê Huỳnh Tiến	Phát	10/02/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
71	TCCBMA18C26	Nguyễn Đỗ Thiên	Quý	28/08/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
72	TCCBMA18C31	Hà Huy	Thắng	26/06/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
73	TCCBMA18C32	Vũ Trần Ngọc	Thùy	30/05/2008	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
74	TCCBMA18C27	Đình Tấn	Tiến	09/02/2007	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
75	TCCBMA18C29	Trương Hoàng Bách	Tiến	28/10/2008	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
76	TCCBMA18C33	Phạm Thị Ngọc	Trâm	28/09/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
77	TCCBMA18C34	Nguyễn Bảo	Trung	03/03/2008	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
78	TCCBMA18C30	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	18/07/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
79	TCCBMA18C36	Đào Thị Kim	Yến	05/10/2009	TC-CBMA18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
80	TCCBMA18D04	Huỳnh Tiến	Đạt	18/11/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
81	TCCBMA18D05	Nguyễn Thành	Đạt	18/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
82	TCCBMA18D03	Lê Thiên Kiều Ngọc	Diệp	25/03/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
83	TCCBMA18D06	Nguyễn Cao Bảo	Hân	24/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
84	TCCBMA18D07	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	05/04/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
85	TCCBMA18D08	Nguyễn Huy	Hoàng	25/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
86	TCCBMA18D12	Nguyễn Thị Thu	Hường	24/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
87	TCCBMA18D09	Hoàng Lê Ngọc	Huy	17/04/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
88	TCCBMA18D11	Nguyễn Quốc	Huy	14/01/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
89	TCCBMA18D14	Trần Đức	Khiêm	07/09/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

90	TCCBMA18D13	Dương Tấn	Kiệt	21/09/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
91	TCCBMA18D16	Lê Duy	Liêm	11/12/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
92	TCCBMA18D17	Hồ Quỳnh	My	25/02/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
93	TCCBMA18D18	Đặng Vĩnh	Nguyên	06/11/2008	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
94	TCCBMA18D19	Nguyễn Hồ Thảo	Nguyên	25/06/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
95	TCCBMA18D22	Võ Hữu Nhất	Phong	31/08/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
96	TCCBMA18D23	Trần Nguyễn Kỳ	Phương	13/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
97	TCCBMA18D25	Lê Minh	Sang	23/04/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
98	TCCBMA18D31	Nguyễn Mạnh	Thắng	17/06/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
99	TCCBMA18D30	Nguyễn Thị Thu	Thảo	14/11/2008	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
100	TCCBMA18D32	Ngô Duy	Thiện	21/12/2008	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
101	TCCBMA18D33	Ngô Minh	Thư	31/12/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
102	TCCBMA18D27	Đoàn Quốc	Tiến	18/08/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
103	TCCBMA18D28	Nguyễn Hữu	Tiến	12/09/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
104	TCCBMA18D34	Lê Huỳnh Bảo	Trần	28/10/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
105	TCCBMA18D37	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	04/07/2009	TC-CBMA18D	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
106	TCCBTP18A01	Nguyễn Đình Quốc	Anh	28/07/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
107	TCCBTP18A02	Nguyễn Kim	Anh	20/02/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
108	TCCBTP18A04	Nguyễn Minh	Đạt	12/06/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
109	TCCBTP18A05	Nguyễn Phi	Hùng	02/04/2007	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
110	TCCBTP18A06	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	19/10/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
111	TCCBTP18A08	Huỳnh Công	Thành	15/08/2008	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
112	TCCBTP18A10	Thiều Thanh	Vinh	18/03/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
113	TCCBTP18A11	Phan Hoàng	Vũ	15/06/2009	TC-CBTP18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
114	TCCGKL18A01	Nguyễn Văn	Đông	29/01/2009	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

115	TCCGKL18A02	Võ Quốc	Huy	19/06/2009	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
116	TCCGKL18A05	Nguyễn Duy Hòa	Phong	06/11/2008	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
117	TCCGKL18A07	Đỗ Trương Minh	Quân	15/11/2009	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
118	TCCGKL18A08	Trần Minh	Quân	04/05/2009	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
119	TCCGKL18A09	Nguyễn Chí	Thiện	01/04/2009	TC-CGKL18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
120	TCCNOT18A01	Lê Duy	Anh	08/08/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
121	TCCNOT18A02	Phạm Ngọc	Anh	21/01/2008	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
122	TCCNOT18A04	Võ Lê Tuấn	Cảnh	14/03/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
123	TCCNOT18A08	Trần Thành	Đạt	19/11/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
124	TCCNOT18A05	Nguyễn Văn Tiến	Dũng	13/11/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
125	TCCNOT18A06	Lê Đình	Duy	19/09/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
126	TCCNOT18A10	Nguyễn Quốc	Hải	05/01/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
127	TCCNOT18A11	Hồ Chí	Hạo	19/11/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
128	TCCNOT18A12	Nguyễn Văn	Hiếu	06/01/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
129	TCCNOT18A14	Dương Ngọc	Hòa	10/03/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
130	TCCNOT18A15	Lại Xuân	Hồng	09/01/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
131	TCCNOT18A17	Nguyễn Tấn	Hung	10/04/2008	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
132	TCCNOT18A19	Nguyễn Lê Tấn	Khải	06/02/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
133	TCCNOT18A20	Nguyễn Huỳnh Trí	Khang	12/10/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
134	TCCNOT18A21	Trần Gia	Khang	03/03/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
135	TCCNOT18A18	Lê Anh	Kiệt	14/11/2008	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
136	TCCNOT18A23	Nguyễn Hoàng Phi	Long	15/03/2007	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
137	TCCNOT18A24	Đình Xuân	Mạnh	09/07/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
138	TCCNOT18A25	Lê Gia	Minh	08/07/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
139	TCCNOT18A26	Trần Hữu	Nghĩa	26/05/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

140	TCCNOT18A27	Nguyễn Thành	Nhân	10/08/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
141	TCCNOT18A28	Nguyễn Trường	Phát	15/06/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
142	TCCNOT18A29	Lý Hoàng Quốc	Phong	23/10/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
143	TCCNOT18A31	Đoàn Minh	Quân	19/09/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
144	TCCNOT18A32	Huỳnh Đức	Quân	07/01/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
145	TCCNOT18A33	Phạm Nguyễn Hoàng	Quý	23/05/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
146	TCCNOT18A35	Nguyễn Ngọc Vân	Tiên	10/09/2004	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
147	TCCNOT18A36	Võ Duy	Tiến	23/11/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
148	TCCNOT18A37	Nguyễn Anh	Tuấn	07/06/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
149	TCCNOT18A38	Trương Nguyễn Gia	Tuấn	27/10/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
150	TCCNOT18A42	Lâm Thiên	Vũ	20/04/2009	TC-CNOT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
151	TCCNOT18B01	Mai Nguyễn Văn	Anh	18/01/2008	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
152	TCCNOT18B04	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	22/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
153	TCCNOT18B07	Nguyễn Su	Đa	09/04/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
154	TCCNOT18B09	Trần Minh	Đăng	16/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
155	TCCNOT18B12	Nguyễn Đức	Hạnh	08/02/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
156	TCCNOT18B13	Lê Trọng	Hiếu	30/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
157	TCCNOT18B14	Nguyễn Ngọc Khánh	Hòa	24/03/2008	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
158	TCCNOT18B16	Nguyễn Minh	Hùng	29/05/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
159	TCCNOT18B17	Dương Minh	Huy	29/12/2008	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
160	TCCNOT18B19	Nguyễn Quang	Khải	27/10/2008	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
161	TCCNOT18B20	Cái Hoàng Phi	Khang	20/10/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
162	TCCNOT18B21	Phạm Minh	Khang	25/06/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
163	TCCNOT18B22	Nguyễn Tấn	Khánh	20/02/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
164	TCCNOT18B18	Lê Đức An	Kỳ	20/09/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

165	TCCNOT18B26	Trần Quang	Minh	03/01/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
166	TCCNOT18B28	Trần Nhật Bảo	Nguyên	12/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
167	TCCNOT18B29	Trần Xuân	Nhân	26/12/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
168	TCCNOT18B31	Phạm Ngô Hữu	Phát	15/10/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
169	TCCNOT18B33	Lê Huỳnh Hoàng	Phúc	02/05/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
170	TCCNOT18B39	Nguyễn Duy	Thanh	06/02/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
171	TCCNOT18B40	Ngô Trọng	Thành	27/03/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
172	TCCNOT18B41	Bùi Thế	Thịnh	03/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
173	TCCNOT18B42	Nguyễn Duy	Thông	15/03/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
174	TCCNOT18B38	Thái Thanh	Tùng	23/07/2009	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
175	TCCNOT18B43	Lê Hoàng Anh	Việt	18/08/2008	TC-CNOT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
176	TCCNOT18C01	Nguyễn Tuấn	Anh	10/02/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
177	TCCNOT18C02	Lê Quốc	Bảo	19/02/2008	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
178	TCCNOT18C03	Trương Quang	Bảo	01/07/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
179	TCCNOT18C07	Trần Minh	Đạt	29/05/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
180	TCCNOT18C08	Nguyễn Hữu Minh	Đông	23/04/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
181	TCCNOT18C04	Hoàng Quốc	Duy	12/11/2008	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
182	TCCNOT18C05	Phan Tại	Duy	14/10/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
183	TCCNOT18C09	Võ Quốc	Hào	10/10/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
184	TCCNOT18C12	Đặng Tiến	Học	01/06/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
185	TCCNOT18C13	Hoàng Quốc	Huy	11/06/2007	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
186	TCCNOT18C16	Nguyễn Quốc	Khánh	04/11/2006	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
187	TCCNOT18C18	Trần Anh	Khôi	30/11/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
188	TCCNOT18C19	Nguyễn Huỳnh Trúc	Lâm	22/12/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
189	TCCNOT18C24	Nguyễn Duy	Nhân	10/11/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

190	TCCNOT18C25	Lê Tiến	Phát	30/08/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
191	TCCNOT18C27	Võ Nhật	Phi	13/02/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
192	TCCNOT18C28	Lê Nhuận	Phú	13/12/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
193	TCCNOT18C29	Lê Thanh	Quân	17/07/2007	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
194	TCCNOT18C31	Huỳnh Diệp Thái	Son	19/01/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
195	TCCNOT18C35	Trần Quang Thiện	Thanh	26/11/2007	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
196	TCCNOT18C32	Nguyễn Văn	Tiến	25/05/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
197	TCCNOT18C40	Đỗ Khắc	Trọng	14/12/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
198	TCCNOT18C33	Lưu Anh	Tuấn	15/01/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
199	TCCNOT18C41	Lê Hồng Thanh	Việt	16/09/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
200	TCCNOT18C42	Võ Văn	Vương	23/09/2009	TC-CNOT18C	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
201	TCCNTT18A02	Phạm Chí	Bách	27/01/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
202	TCCNTT18A03	Bùi Võ	Cường	16/03/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
203	TCCNTT18A04	Trần Quốc	Dũng	29/08/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
204	TCCNTT18A05	Nguyễn Đại	Dương	05/04/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
205	TCCNTT18A08	Nguyễn Hữu	Hiếu	25/05/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
206	TCCNTT18A09	Nguyễn Văn	Hoàng	27/10/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
207	TCCNTT18A10	Vũ Xuân	Hoàng	17/08/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
208	TCCNTT18A13	Nguyễn Vũ Ngọc	Khánh	30/09/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
209	TCCNTT18A14	Vĩnh Phương Bảo	Long	09/05/2003	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
210	TCCNTT18A15	Thái Gia	Minh	09/09/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
211	TCCNTT18A17	Phạm Trí	Nguyễn	13/02/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
212	TCCNTT18A18	Phan Đức	Phát	14/10/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
213	TCCNTT18A19	Lê Hoàng Gia	Phú	25/02/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
214	TCCNTT18A27	Nguyễn Việt	Thắng	10/11/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

215	TCCNTT18A26	Tạ Minh	Thành	12/12/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
216	TCCNTT18A28	Đoàn Ngọc Bảo	Thịnh	19/05/2001	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
217	TCCNTT18A23	Trần Minh	Toàn	27/04/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
218	TCCNTT18A29	Lê Lam	Trường	07/07/2009	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
219	TCCNTT18A30	Phan Tổng	Vinh	12/05/2008	TC-CNTT18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
220	TCCNTT18B03	Lê Đức Tiến	Đạt	24/02/2004	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
221	TCCNTT18B04	Nguyễn Huỳnh Minh	Đức	24/04/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
222	TCCNTT18B02	Nguyễn Văn Quốc	Dũng	07/06/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
223	TCCNTT18B05	Lại Thị Ngọc	Hải	09/04/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
224	TCCNTT18B06	Phạm Công	Hậu	19/06/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
225	TCCNTT18B10	Nguyễn Quốc	Hung	14/09/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
226	TCCNTT18B11	Nguyễn Phúc An	Khang	11/04/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
227	TCCNTT18B14	Nguyễn Tấn	Lợi	02/07/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
228	TCCNTT18B13	Trần Hưng Hoàng	Long	15/01/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
229	TCCNTT18B15	Lê Bảo	Nam	07/07/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
230	TCCNTT18B16	Ngô Nhật	Nguyên	19/09/2007	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
231	TCCNTT18B17	Nguyễn Thành	Nhân	18/11/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
232	TCCNTT18B18	Nguyễn Tấn	Phát	27/10/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
233	TCCNTT18B21	Lê Tấn	Quân	20/09/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
234	TCCNTT18B22	Phan Huỳnh Minh	Tâm	30/09/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
235	TCCNTT18B25	Huỳnh Chí	Thành	25/05/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
236	TCCNTT18B27	Võ Chí	Thiện	31/05/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
237	TCCNTT18B28	Phạm Nguyễn Nhật	Thy	05/06/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
238	TCCNTT18B23	Bùi Xuân	Tín	12/12/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
239	TCCNTT18B24	Trần Đức	Tuấn	09/09/2007	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

240	TCCNTT18B30	Võ Thanh	Việt	30/11/2009	TC-CNTT18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
241	TCDICN18A01	Cao Gia	Bảo	14/01/2008	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
242	TCDICN18A09	Lê Khánh	Đặng	19/09/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
243	TCDICN18A08	Nguyễn Thành	Đạt	02/03/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
244	TCDICN18A05	Nguyễn Khánh	Duy	01/01/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
245	TCDICN18A12	Trần Văn	Hòa	12/06/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
246	TCDICN18A13	Nguyễn Gia	Huy	01/02/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
247	TCDICN18A17	Cao Xuân	Khánh	16/01/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
248	TCDICN18A18	Lê Quốc	Khánh	02/09/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
249	TCDICN18A19	Cao Hoàng	Long	23/02/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
250	TCDICN18A21	Đặng Thế	Nghĩa	25/08/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
251	TCDICN18A23	Phạm Văn Quốc	Oai	05/09/2008	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
252	TCDICN18A24	Võ Hoàng	Phong	14/10/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
253	TCDICN18A25	Nguyễn Đình	Phúc	30/01/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
254	TCDICN18A26	Nguyễn Đình Thiên	Phúc	18/09/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
255	TCDICN18A28	Nguyễn Chí	Thành	11/11/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
256	TCDICN18A29	Nguyễn Duy	Thiện	05/08/2008	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
257	TCDICN18A31	Lê Minh	Thuận	28/08/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
258	TCDICN18A34	Trần Hoàng Quốc	Trung	16/10/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
259	TCDICN18A27	Phan Quốc	Tuấn	14/01/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
260	TCDICN18A35	Cao Trần Thanh	Vinh	12/01/2008	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
261	TCDICN18A37	Lê Bùi Ngọc	Vũ	07/06/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
262	TCDICN18A38	Nguyễn Hoàng	Vũ	01/04/2009	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
263	TCDICN18A39	Nguyễn Hồ Như	Ý	04/01/2007	TC-ĐCN18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
264	TCCNDT18A03	Phan Quốc Thái	Bình	17/06/1996	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

265	TCCNDT18A05	Nguyễn Tấn	Hoàng	22/07/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
266	TCCNDT18A08	Nguyễn Duy	Khánh	10/07/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
267	TCCNDT18A09	Cao Trần Nhật	Khiếu	29/09/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
268	TCCNDT18A12	Nguyễn Thái	Lộc	06/07/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
269	TCCNDT18A14	Nguyễn Tấn	Nghiệp	14/05/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
270	TCCNDT18A15	Lê Đạt	Nguyên	05/10/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
271	TCCNDT18A17	Ngô Đình	Phú	18/11/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
272	TCCNDT18A18	Nguyễn Tấn	Tài	11/09/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
273	TCCNDT18A20	Nguyễn Thành	Trung	12/04/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
274	TCCNDT18A23	Lưu Quốc	Vượng	07/01/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
275	TCCNDT18A24	Nguyễn Hoàng Ngọc Tấn	Xuân	29/04/2009	TC-ĐĐT18	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
276	TCHDDL18A01	Đieu Nhật Hân	Di	17/07/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
277	TCHDDL18A03	Phạm Duy	Hung	05/08/2007	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
278	TCHDDL18A02	Đặng Mai	Huyền	16/01/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
279	TCHDDL18A06	Nguyễn Đăng	Khôi	01/11/2008	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
280	TCHDDL18A04	Nguyễn Gia	Kiên	15/10/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
281	TCHDDL18A07	Huỳnh Thị Hải	My	06/12/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
282	TCHDDL18A08	Bùi Hào	Nam	15/07/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
283	TCHDDL18A10	Võ Trương Mai Xuân	Nguyệt	07/11/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
284	TCHDDL18A11	Nguyễn Thị Hải	Nhi	06/05/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
285	TCHDDL18A12	Võ Phạm Quỳnh	Như	24/07/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
286	TCHDDL18A17	Hoàng Ngọc	Thái	21/08/2005	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
287	TCHDDL18A19	Phạm Thanh	Thiện	29/05/2008	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
288	TCHDDL18A21	Huỳnh Thị Minh	Thư	11/07/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
289	TCHDDL18A23	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trần	18/04/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

290	TCHDDL18A24	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	13/05/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
291	TCHDDL18A22	Lương Thị Thu	Trang	16/02/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
292	TCHDDL18A25	Nguyễn Nhật Hải	Triều	08/04/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
293	TCHDDL18A26	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	19/10/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
294	TCHDDL18A27	Nguyễn Hồ Duy	Uyên	02/10/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
295	TCHDDL18A29	Đỗ Thị Tường	Vy	31/12/2009	TC-HDDL18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
296	TCHDDL18B01	Nguyễn Bảo Minh	Anh	03/11/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
297	TCHDDL18B02	Đặng Thùy	Dung	09/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
298	TCHDDL18B07	Lê Hoàng Thanh	Hiền	07/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
299	TCHDDL18B10	Chu Chí	Khang	08/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
300	TCHDDL18B11	Huỳnh Bảo	Khang	07/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
301	TCHDDL18B12	Trần Thị Trà	My	07/04/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
302	TCHDDL18B13	Nguyễn Thị Huyền	Nga	15/04/2008	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
303	TCHDDL18B15	Nguyễn Hoàng Hạ	Nhi	14/06/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
304	TCHDDL18B16	Phạm Yến	Nhi	30/03/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
305	TCHDDL18B17	Bùi Thy Kiều	Oanh	24/03/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
306	TCHDDL18B18	Bạch Văn	Pháp	07/09/2008	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
307	TCHDDL18B19	Ngô Quốc	Thịnh	29/06/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
308	TCHDDL18B20	Nguyễn Đào Thanh	Thuận	08/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
309	TCHDDL18B22	Dương Trần Khánh	Trần	28/04/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
310	TCHDDL18B23	Mai Bảo	Trần	30/03/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
311	TCHDDL18B25	Phan Nguyễn Bảo	Uyên	08/10/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
312	TCHDDL18B27	Nguyễn Hà Bích	Vy	09/08/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
313	TCHDDL18B28	Trần Thị Triệu	Vy	07/05/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
314	TCHDDL18B29	Hồng Hương	Xuân	27/11/2009	TC-HDDL18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

315	TCKTML18A05	Huỳnh Thành	Đạt	05/01/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
316	TCKTML18A06	Nguyễn Phú	Đức	22/05/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
317	TCKTML18A04	Nguyễn Phi	Dũng	24/12/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
318	TCKTML18A08	Nguyễn Lê Thành	Huy	22/11/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
319	TCKTML18A11	Nguyễn Duy	Khánh	28/09/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
320	TCKTML18A12	Trần Hoàng Anh	Khoa	06/04/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
321	TCKTML18A09	Lê Quang	Kiệt	07/06/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
322	TCKTML18A14	Huỳnh Đăng	Nguyên	13/11/2005	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
323	TCKTML18A17	Mai Xuân	Sang	04/09/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
324	TCKTML18A20	Trần Minh	Tân	19/02/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
325	TCKTML18A23	Nguyễn Lê Quốc	Thái	04/07/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
326	TCKTML18A25	Lê Xuân	Trường	16/05/2008	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
327	TCKTML18A21	Nguyễn Văn	Tú	07/01/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
328	TCKTML18A22	Nguyễn Huỳnh Anh	Tuấn	26/01/2009	TC-KTML18A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
329	TCKTML18B01	Trần Đức	Bình	27/03/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
330	TCKTML18B03	Trần Minh	Duy	20/10/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
331	TCKTML18B08	Nguyễn Thanh	Hòa	04/03/2005	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
332	TCKTML18B11	Đoàn Dĩ	Khang	06/09/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
333	TCKTML18B13	Huỳnh Tấn	Khiêm	06/07/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
334	TCKTML18B14	Ngô Tấn Thành	Nam	30/07/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
335	TCKTML18B17	Nguyễn Gia	Quý	21/02/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
336	TCKTML18B21	Hồ Khương Tuấn	Thanh	02/12/2008	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
337	TCKTML18B23	Lưu Đình	Thảo	27/11/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
338	TCKTML18B24	Trần Quốc	Trọng	09/05/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
339	TCKTML18B25	Nguyễn Phi	Trường	04/04/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

340	TCKTML18B19	Trần Mạnh	Tuấn	11/08/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
341	TCKTML18B20	Nguyễn	Tùng	22/09/2009	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
342	TCKTML18B26	Lương Cao Quốc	Việt	31/12/2008	TC-KTML18B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
343	TCNVNH18A01	Đỗ Nhật Tuệ	Anh	19/12/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
344	TCNVNH18A02	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	23/08/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
345	TCNVNH18A03	Phạm Khánh	Bình	09/02/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
346	TCNVNH18A04	Huỳnh Ngọc Minh	Châu	09/12/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
347	TCNVNH18A05	Nguyễn Châu Trang	Đài	11/05/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
348	TCNVNH18A06	Phan Thị Thu	Hà	25/01/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
349	TCNVNH18A07	Nguyễn Thị Thu	Hằng	11/11/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
350	TCNVNH18A10	Nguyễn Thanh	Lâm	20/10/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
351	TCNVNH18A11	Nguyễn Hoài Khánh	Ly	06/04/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
352	TCNVNH18A12	Nguyễn Phạm Khánh	Ngân	22/02/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
353	TCNVNH18A13	Lê Như	Nguyên	05/01/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
354	TCNVNH18A14	Trần Vinh	Nhân	15/04/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
355	TCNVNH18A15	Hoàng Thị Yến	Nhi	09/04/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
356	TCNVNH18A27	Nguyễn Hồng	Phú	29/09/1997	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
357	TCNVNH18A17	Nguyễn Bảo Nguyên	Phương	26/11/2008	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
358	TCNVNH18A23	Hoàng Nguyễn Anh	Thư	15/01/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
359	TCNVNH18A25	Nguyễn Thị Bích	Trâm	05/04/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
360	TCNVNH18A24	Hồ Nguyễn Thảo	Trang	21/06/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
361	TCNVNH18A20	Võ Anh	Tuấn	16/12/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
362	TCNVNH18A26	Từ Đỗ Khánh	Uyên	16/11/2009	TC-NVNH18	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
363	TCQTKS18A01	Lê Thị Tường	An	09/11/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
364	TCQTKS18A02	Nguyễn Thị Phương	Anh	05/01/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

365	TCQTKS18A03	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	01/08/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
366	TCQTKS18A04	Huỳnh Kim Bảo	Châu	10/06/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
367	TCQTKS18A05	Thái Hoàng Minh	Châu	06/04/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
368	TCQTKS18A07	Lê Nhật Mỹ	Duyên	25/10/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
369	TCQTKS18A09	Trần Ngọc Bảo	Hân	27/05/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
370	TCQTKS18A08	Lê Nguyễn Minh	Hạnh	19/06/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
371	TCQTKS18A11	Nguyễn Lê Kiều	Hoa	13/11/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
372	TCQTKS18A12	Nguyễn Thị Kiều	Linh	15/10/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
373	TCQTKS18A14	Nguyễn Đông	Minh	07/06/2008	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
374	TCQTKS18A15	Nguyễn Hoàng	Nam	23/11/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
375	TCQTKS18A16	Nguyễn Thanh	Ngân	13/07/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
376	TCQTKS18A17	Trịnh Lê Như	Ngọc	20/09/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
377	TCQTKS18A18	Trương Thái Xuân	Nhi	17/07/2008	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
378	TCQTKS18A19	Đình Nguyễn Hoàng	Oanh	27/01/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
379	TCQTKS18A21	Đổng Phúc	Son	07/03/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
380	TCQTKS18A22	Huỳnh Ngọc Bảo	Tâm	04/11/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
381	TCQTKS18A25	Nguyễn Võ Thiên	Thanh	05/08/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
382	TCQTKS18A26	Trần Ngọc Bảo	Thi	18/08/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
383	TCQTKS18A29	Nguyễn Bảo	Trân	05/07/2008	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
384	TCQTKS18A30	Nguyễn Thị Huyền	Trân	25/11/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
385	TCQTKS18A28	Vũ Trần Thu	Trang	20/05/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
386	TCQTKS18A31	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	26/12/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
387	TCQTKS18A32	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	17/04/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
388	TCQTKS18A33	Đỗ Ngọc	Uyên	27/05/2009	TC-QTKS18A	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
389	TCQTKS18B01	Nguyễn Hoài Kim	Anh	29/03/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

390	TCQTKS18B02	Trịnh Quỳnh	Anh	06/09/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
391	TCQTKS18B05	Đỗ Hoàng Bảo	Chi	04/11/2008	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
392	TCQTKS18B06	Phạm Hà	Chi	13/07/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
393	TCQTKS18B07	Trần Mỹ	Chi	12/11/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
394	TCQTKS18B04	Lã Quốc	Cường	21/04/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
395	TCQTKS18B09	Huỳnh Tuấn	Duy	21/09/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
396	TCQTKS18B10	Đồng Minh	Hà	02/09/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
397	TCQTKS18B13	Lê Trần Thanh	Hân	21/12/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
398	TCQTKS18B12	Đặng Thị Hồng	Hạnh	10/01/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
399	TCQTKS18B16	Huỳnh Ngọc	Hên	27/07/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
400	TCQTKS18B17	Nguyễn Thị Hồng	Huệ	02/08/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
401	TCQTKS18B18	Nguyễn Đăng	Khôi	30/08/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
402	TCQTKS18B19	Trần Thái Ngọc	Linh	19/10/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
403	TCQTKS18B20	Cao Lưu Trà	My	12/03/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
404	TCQTKS18B22	Nguyễn Thị Kim	Nghi	14/09/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
405	TCQTKS18B25	Đào Quỳnh	Như	05/12/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
406	TCQTKS18B27	Nguyễn Phi	Phụng	22/11/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
407	TCQTKS18B28	Chế Ngọc	Quý	23/09/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
408	TCQTKS18B29	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	20/02/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
409	TCQTKS18B33	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	25/03/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
410	TCQTKS18B35	Phạm Thị Thùy	Trâm	27/07/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
411	TCQTKS18B34	Phan Hạ	Trang	08/03/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
412	TCQTKS18B37	Nguyễn Quốc	Trung	29/03/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
413	TCQTKS18B30	Vũ Ngọc	Tuyết	21/07/2009	TC-QTKS18B	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
414	TCCBMA19A01	Nguyễn Hoài	An	19/07/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

415	TCCBMA19A02	Nguyễn Hoàng Bảo	Anh	29/07/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
416	TCCBMA19A03	Lê Nguyễn Hải	Đặng	17/12/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
417	TCCBMA19A05	Hồ Hoàng	Đạt	04/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
418	TCCBMA19A06	Dương Đặng Hoàng	Dũng	02/04/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
419	TCCBMA19A07	Nguyễn Minh	Dũng	11/01/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
420	TCCBMA19A08	Trần Trung	Hiếu	03/05/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
421	TCCBMA19A09	Đình Quốc	Hiệu	22/07/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
422	TCCBMA19A10	Phùng Gia	Hưng	21/03/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
423	TCCBMA19A12	Hồ Quang	Huy	05/11/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
424	TCCBMA19A13	Nguyễn Bảo	Kha	26/07/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
425	TCCBMA19A14	Nguyễn Trần Phi	Khang	05/11/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
426	TCCBMA19A15	Trần Quốc	Khánh	20/09/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
427	TCCBMA19A17	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	01/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
428	TCCBMA19A18	Nguyễn Gia Bảo	Long	09/12/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
429	TCCBMA19A19	Võ Thuật Hoàng	Long	29/11/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
430	TCCBMA19A20	Đặng Nguyễn Khánh	Ly	06/02/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
431	TCCBMA19A21	Lê Đức	Mạnh	30/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
432	TCCBMA19A22	Nguyễn Hạo	Nam	06/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
433	TCCBMA19A23	Nguyễn Huỳnh Khánh	Ngân	09/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
434	TCCBMA19A24	Lê Thảo	Nguyên	12/01/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
435	TCCBMA19A25	Lê Hữu Trọng	Nhân	17/05/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
436	TCCBMA19A26	Nguyễn Ngọc Khánh	Nhi	02/10/2004	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
437	TCCBMA19A27	Nguyễn Thị Huyền	Nhi	14/04/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
438	TCCBMA19A28	Lê Nguyễn Quốc	Phong	15/05/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
439	TCCBMA19A29	Nguyễn Thanh Hoàn	Phúc	28/11/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

440	TCCBMA19A30	Lê	Phụng	02/10/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
441	TCCBMA19A31	Tăng Hoàng Anh	Quân	11/06/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
442	TCCBMA19A32	Nguyễn Thành	Quý	05/05/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
443	TCCBMA19A33	Đoàn Thị Kim	Soan	12/09/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
444	TCCBMA19A34	Phạm Kiều	Thanh	25/02/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
445	TCCBMA19B42	Phạm Văn	Thảo	09/11/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
446	TCCBMA19A35	Nguyễn Tấn	Thi	03/02/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
447	TCCBMA19A36	Đỗ Nguyễn Anh	Thư	28/03/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
448	TCCBMA19A37	Đình Ngọc	Trâm	26/07/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
449	TCCBMA19A38	Trần Thị Thanh	Trúc	26/05/2010	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
450	TCCBMA19A40	Trần Yên	Vy	31/10/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
451	TCCBMA19A41	Nguyễn Như	Ý	07/01/2009	TC-CBMA19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
452	TCCBMA19B02	Điểm Hoàng Tuấn	Anh	09/12/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
453	TCCBMA19B03	Nguyễn Tùng	Chi	24/11/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
454	TCCBMA19B05	Nguyễn Hữu	Đạt	29/10/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
455	TCCBMA19B06	Lê Tiến	Dũng	03/05/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
456	TCCBMA19B07	Nguyễn Ngọc Thái	Duy	14/02/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
457	TCCBMA19B09	Lê Thiên	Hòa	25/11/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
458	TCCBMA19B10	Dương Thu	Hương	18/03/2007	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
459	TCCBMA19B11	Nguyễn Tiến Đạt Quốc	Huy	12/01/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
460	TCCBMA19B13	Nguyễn Anh	Khang	24/02/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
461	TCCBMA19B14	Quý Phúc	Khang	03/12/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
462	TCCBMA19B15	Nguyễn Duy	Lâm	15/03/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
463	TCCBMA19B16	Nguyễn Huỳnh Gia	Linh	03/07/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
464	TCCBMA19B17	Nguyễn Nhật	Long	05/08/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

465	TCCBMA19B20	Nguyễn Minh	Nghĩa	16/08/2003	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
466	TCCBMA19B21	Nguyễn Khôi	Nguyên	07/10/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
467	TCCBMA19B22	Lê Thị Huỳnh	Nhi	29/11/2007	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
468	TCCBMA19B24	Nguyễn Tấn	Phong	16/05/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
469	TCCBMA19B25	Nguyễn Phạm Song	Phú	02/03/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
470	TCCBMA19B26	Nguyễn Hoàng	Phúc	03/08/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
471	TCCBMA19B28	Hoàng Đông	Quân	04/07/2009	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
472	TCCBMA19B29	Nguyễn Phạm Song	Quý	02/03/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
473	TCCBMA19B30	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	23/01/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
474	TCCBMA19B32	Huỳnh Quốc	Thắng	29/03/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
475	TCCBMA19B33	Trần Nguyễn Thành	Thông	26/03/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
476	TCCBMA19B34	Nguyễn Thị Minh	Thư	23/04/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
477	TCCBMA19B35	Trần Phúc	Tín	24/06/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
478	TCCBMA19B36	Trần Văn Anh	Trọng	02/05/2008	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
479	TCCBMA19B38	Võ Thanh Trúc	Uyên	11/02/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
480	TCCBMA19B40	Nguyễn Hoàng Như	Ý	23/02/2010	TC-CBMA19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
481	TCCNOT19A01	Nguyễn Phúc	An	12/02/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
482	TCCNOT19A02	Lý Bảo	Anh	02/11/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
483	TCCNOT19A03	Lê Quốc	Bảo	28/04/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
484	TCCNOT19A04	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	25/06/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
485	TCCNOT19A07	Nguyễn Thành	Danh	30/08/2007	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
486	TCCNOT19A08	Phạm Tiến	Đạt	20/05/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
487	TCCNOT19A10	Trương Tấn	Đạt	30/06/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
488	TCCNOT19A11	Trương Trung	Đức	02/08/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
489	TCCNOT19A13	Nguyễn Khánh	Dương	30/03/2009	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

490	TCCNOT19A14	Nguyễn Công	Duy	11/07/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
491	TCCNOT19A15	Phạm Hoàng Trí	Hải	05/09/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
492	TCCNOT19A45	Trần Bảo	Hòa	30/03/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
493	TCCNOT19A16	Lê Thái	Hoàng	01/01/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
494	TCCNOT19A17	Phạm Thanh	Hùng	04/04/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
495	TCCNOT19A18	Trần Thanh	Huy	19/10/2009	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
496	TCCNOT19A20	Trần Phạm Bảo	Khang	09/02/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
497	TCCNOT19A21	Lê Quốc	Khiêm	10/08/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
498	TCCNOT19A22	Lê Nhật	Khôi	05/02/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
499	TCCNOT19A25	Bùi Gia	Lâm	03/08/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
500	TCCNOT19A27	Đình Nguyễn Nhật	Nam	26/08/2009	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
501	TCCNOT19A28	Phan Nguyễn Thành	Nam	29/09/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
502	TCCNOT19A30	Phạm Quang	Nhân	14/08/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
503	TCCNOT19A31	Nguyễn Tấn	Phát	20/05/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
504	TCCNOT19A32	Võ Nguyễn Hoàn	Phúc	14/12/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
505	TCCNOT19A34	Trịnh Xuân	Quỳnh	28/10/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
506	TCCNOT19A35	Đặng Minh	Sáng	18/01/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
507	TCCNOT19A36	Nguyễn Đức	Thành	17/10/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
508	TCCNOT19A37	Võ Đình Minh	Thiện	04/01/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
509	TCCNOT19A38	Nguyễn Minh	Thuận	25/10/2009	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
510	TCCNOT19A39	Hồ Anh	Tiến	18/04/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
511	TCCNOT19A40	Đào Nguyễn Duy	Tiền	15/03/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
512	TCCNOT19A41	Đỗ Nhật	Trường	25/10/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
513	TCCNOT19A42	Nguyễn Vũ Anh	Tú	31/10/2009	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
514	TCCNOT19A43	Đỗ Trần Quốc	Tuấn	22/04/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

515	TCCNOT19A44	Huỳnh Tiểu	Xuyên	13/12/2010	TC-CNOT19A	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
516	TCCNOT19B01	Nguyễn Thiên	An	07/11/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
517	TCCNOT19B02	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	20/08/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
518	TCCNOT19B03	Ngô Quốc	Bảo	22/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
519	TCCNOT19B05	Nguyễn Minh	Đặng	23/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
520	TCCNOT19B10	Vũ Văn	Đức	10/06/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
521	TCCNOT19B11	Nguyễn Lê Anh	Dũng	19/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
522	TCCNOT19B12	Lê Hoàng Minh	Duy	19/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
523	TCCNOT19B13	Nguyễn Nhật	Duy	27/01/2009	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
524	TCCNOT19B14	Phạm Anh	Hạo	06/08/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
525	TCCNOT19B15	Tạ Huy	Hoàng	08/04/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
526	TCCNOT19B16	Trịnh Gia	Hưng	14/08/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
527	TCCNOT19B18	Lê Minh Trí	Khang	05/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
528	TCCNOT19B19	Phạm Nguyễn Minh	Khang	24/12/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
529	TCCNOT19B20	Lại Hoàng	Khánh	25/11/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
530	TCCNOT19B21	Sơn Anh	Khoa	06/04/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
531	TCCNOT19B22	Sơn Quốc Anh	Khôi	01/04/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
532	TCCNOT19B23	Đàm Nhật	Minh	15/09/2009	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
533	TCCNOT19B24	Võ Tuấn	Nghiêm	27/12/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
534	TCCNOT19B25	Nguyễn Tường	Nguyên	27/05/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
535	TCCNOT19B26	Đào Huỳnh	Phát	10/12/2009	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
536	TCCNOT19B27	Đào Lê Kiều	Phong	27/05/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
537	TCCNOT19B28	Phạm Hữu	Phước	25/02/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
538	TCCNOT19B29	Nguyễn Mạnh	Quân	06/08/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
539	TCCNOT19B30	Nguyễn Hoàng Ngọc	Quý	12/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

540	TCCNOT19B31	Trần Ngọc	Quý	15/10/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
541	TCCNOT19B32	Huỳnh Thiên	Son	25/03/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
542	TCCNOT19B34	Trương Chí	Thành	13/09/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
543	TCCNOT19B35	Trần Quốc	Thịnh	28/06/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
544	TCCNOT19B36	Nguyễn Thành	Trung	22/09/2009	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
545	TCCNOT19B37	Nguyễn Trương Thanh	Tú	29/03/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
546	TCCNOT19B38	Đình Hoàng	Tuấn	12/04/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
547	TCCNOT19B39	Nguyễn Anh	Việt	23/12/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
548	TCCNOT19B40	Bùi Thiên	Vũ	08/12/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
549	TCCNOT19B41	Lộc Tiến	Vũ	24/02/2010	TC-CNOT19B	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
550	TCCNTT19A31	Nguyễn Huỳnh Duy	Anh	05/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
551	TCCNTT19A01	Mai Gia	Bảo	06/01/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
552	TCCNTT19A02	Phạm Minh	Đức	14/10/2004	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
553	TCCNTT19A03	Trần Quốc	Dũng	14/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
554	TCCNTT19A04	Hoàng Trung	Hải	28/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
555	TCCNTT19A06	Nguyễn Khánh	Hung	23/03/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
556	TCCNTT19A07	Nguyễn Nhật Bảo	Huy	07/07/2009	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
557	TCCNTT19A08	Nguyễn Tuệ	Khang	27/10/2009	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
558	TCCNTT19A09	Trương Nguyễn Chí	Khang	29/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
559	TCCNTT19A10	Mai Hữu	Lợi	01/01/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
560	TCCNTT19A11	Trần Quốc	Long	19/10/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
561	TCCNTT19A13	Vũ Trí	Mạnh	03/08/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
562	TCCNTT19A14	Nguyễn Ngọc	Minh	16/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
563	TCCNTT19A17	Nguyễn Thanh Thiện	Nhân	28/12/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
564	TCCNTT19A18	Nguyễn Tường Hoàng	Phát	09/11/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

565	TCCNTT19A19	Đình Nhất	Phong	23/09/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
566	TCCNTT19A21	Nguyễn Thiên	Phú	19/05/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
567	TCCNTT19A23	Bùi Thanh	Tấn	05/06/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
568	TCCNTT19A24	Nguyễn Ngọc	Tấn	30/04/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
569	TCCNTT19A25	Nguyễn Duy	Thắng	17/07/2009	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
570	TCCNTT19A26	Nguyễn Anh	Tú	12/05/2010	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
571	TCCNTT19A27	Huỳnh Quang	Vinh	30/09/2006	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
572	TCCNTT19A28	Lê Thái	Vượng	05/10/2009	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
573	TCCNTT19A29	Nguyễn Thị	Vy	19/04/2008	TC-CNTT19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
574	TCDICN19A01	Nguyễn Thiên	Bình	07/11/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
575	TCDICN19A03	Nguyễn Thành	Đạt	27/12/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
576	TCDICN19A02	Nguyễn Thành	Đạt	22/03/2008	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
577	TCDICN19A04	Đoàn Ngọc Nhật	Đông	22/04/2009	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
578	TCDICN19A05	Nguyễn Văn	Đức	03/08/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
579	TCDICN19A07	Nguyễn Khoa	Hùng	28/08/2009	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
580	TCDICN19A08	Phạm Nguyễn Nhật	Huy	28/06/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
581	TCDICN19A09	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	14/10/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
582	TCDICN19A10	Thập Phạm Duy	Khang	12/03/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
583	TCDICN19A11	Huỳnh Thiên	Long	25/01/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
584	TCDICN19A13	Trương Minh	Nghĩa	30/09/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
585	TCDICN19A14	Hồ Ngọc Phong	Nguyên	10/05/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
586	TCDICN19A15	Mai Phạm Tường	Nguyên	27/07/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
587	TCDICN19A16	Trần Đình	Nguyên	15/01/2007	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
588	TCDICN19A17	Võ Thiện	Nhân	24/06/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
589	TCDICN19A18	Lê Đại	Phú	01/03/2009	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

590	TCDICN19A19	Phan Ngọc	Phú	14/06/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
591	TCDICN19A20	Nguyễn Hoàng	Quân	01/05/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
592	TCDICN19A21	Nguyễn Hoàng	Quý	22/11/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
593	TCDICN19A28	TRẦN PHƯƠNG	TÂM	28/04/2009	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
594	TCDICN19A22	Cù Minh	Tân	23/12/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
595	TCDICN19A25	Nguyễn Hồ Xuân	Thành	27/08/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
596	TCDICN19A23	Hoàng Văn	Tiến	24/07/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
597	TCDICN19A24	Lê Mạnh	Tiến	17/12/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
598	TCDICN19A27	Lê	Vy	03/09/2010	TC-ĐCN19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
599	TCHDDL19A03	Phạm Hoàng Huy	Đạt	28/12/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
600	TCHDDL19A06	Huỳnh Gia	Hân	13/09/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
601	TCQTKS19A06	Nguyễn Thành Trung	Hiếu	29/09/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
602	TCHDDL19A07	Lê Xuân	Hùng	21/08/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
603	TCHDDL19A26	Nguyễn Phan Thiên	Kiệt	30/01/2009	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
604	TCHDDL19A08	Đặng Khánh	Linh	14/05/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
605	TCHDDL19A09	Nguyễn Phi	Long	16/05/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
606	TCHDDL19A10	Giàng Thị Ngọc	Mai	01/01/2008	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
607	TCHDDL19A11	Trần Thị Ngọc	My	11/10/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
608	TCHDDL19A12	Bùi Ngũ Trúc	Ngân	29/01/2008	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
609	TCHDDL19A13	Nguyễn Hà Trọng	Nghĩa	13/03/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
610	TCHDDL19A14	Lâm Thanh	Nhân	12/08/2009	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
611	TCHDDL19A15	Võ Thành	Nhân	09/02/2007	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
612	TCHDDL19A16	Trần Thị Yến	Nhi	09/11/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
613	TCQTKS19A21	Đặng Phạm Hoàng	Phong	07/03/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
614	TCHDDL19A18	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	21/01/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

615	TCHDDL19A19	Nguyễn Trần Minh	Tài	05/06/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
616	TCHDDL19A20	Nguyễn Phương	Thảo	05/06/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
617	TCHDDL19A21	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	30/09/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
618	TCQTKS19A35	Nguyễn Thị Tường	Vi	29/10/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
619	TCHDDL19A23	Ngô Thanh	Vy	11/04/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
620	TCHDDL19A24	Nguyễn Ngọc Bảo	Yến	14/08/2010	TC-HDDL19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
621	TCKTML19A02	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	13/11/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
622	TCKTML19A05	Lê Quang	Đại	17/08/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
623	TCKTML19A06	Nguyễn Văn	Giang	10/10/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
624	TCKTML19A28	Trần Phi	Hồ	21/05/2007	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
625	TCKTML19A08	Trần Phi	Hoàng	15/01/2009	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
626	TCKTML19A09	Lê Trần	Hùng	30/04/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
627	TCKTML19A11	Trịnh Đình	Khoa	26/07/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
628	TCKTML19A13	Nguyễn Tiến	Luật	22/07/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
629	TCKTML19A14	Phạm Thiên	Minh	05/10/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
630	TCKTML19A15	Võ Nguyễn Hoàng	Nguyên	03/01/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
631	TCKTML19A16	Hồ Minh	Nhật	29/03/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
632	TCKTML19A17	Phan Minh	Nhật	19/11/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
633	TCKTML19A18	Đỗ Nguyễn Tấn	Phát	05/11/2009	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
634	TCKTML19A19	Nguyễn Tấn	Phát	01/12/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
635	TCKTML19A20	Từ Hòa	Thanh	25/07/2025	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
636	TCKTML19A21	Nguyễn Trí	Thành	26/11/2009	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
637	TCKTML19A22	Nguyễn Đồng Tuệ	Thi	21/05/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
638	TCKTML19A23	Trần Hồ Minh	Thuận	21/09/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
639	TCKTML19A25	Phạm Văn	Tự	01/08/2010	TC-KTML19	900.000	4.500.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

640	TCNVNH19A02	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	05/08/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
641	TCNVNH19A03	Phan Lê Gia	Bảo	28/12/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
642	TCNVNH19A04	Phạm Nguyễn Quốc	Bình	11/11/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
643	TCQTKS19A03	Lê Tấn	Chiến	04/05/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
644	TCNVNH19A05	Trần Đỗ Bảo	Hân	25/04/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
645	TCNVNH19A06	Phạm Văn	Hùng	06/11/2009	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
646	TCNVNH19A07	Nguyễn Ngô Gia	Hy	21/12/2009	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
647	TCNVNH19A08	Dương Lê Minh	Nhật	16/01/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
648	TCNVNH19A09	Huỳnh Thị Thanh	Như	03/11/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
649	TCNVNH19A11	Lê Văn	Quân	10/06/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
650	TCNVNH19A12	Hồ Thị Như	Quỳnh	03/08/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
651	TCNVNH19A13	Nguyễn Thị Hoài	Thương	18/09/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
652	TCQTKS19A27	Lê Tấn	Toàn	04/05/2010	TC-NVNH19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
653	TCQTKS19A39	Đỗ Quỳnh	Anh	02/10/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
654	TCQTKS19A37	Nguyễn Ý	Anh	16/02/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
655	TCQTKS19A01	Phạm Hoàng Khánh	Băng	26/09/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
656	TCQTKS19A02	Lê Tình	Ca	12/03/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
657	TCQTKS19A04	Nguyễn Trần Khánh	Đoan	17/02/2008	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
658	TCQTKS19A05	Nguyễn Xuân	Hậu	27/01/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
659	TCQTKS19A07	Trần Hà	Lan	03/05/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
660	TCQTKS19A08	Nguyễn Kim	Lân	11/09/2008	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
661	TCQTKS19A09	Nguyễn Hà Khánh	Linh	21/07/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
662	TCQTKS19A10	Trần Lê Trúc	Linh	14/07/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
663	TCQTKS19A11	Nguyễn Bảo	Long	20/10/2008	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
664	TCQTKS19A12	Đỗ Ngọc	Mai	28/12/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp

665	TCQTKS19A13	Nguyễn Thanh	Mai	11/06/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
666	TCQTKS19A14	Nguyễn Trà Trúc	Mai	03/05/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
667	TCQTKS19A16	Trương Thị Phương	Ngân	04/01/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
668	TCQTKS19A17	Hà Bảo	Ngọc	05/10/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
669	TCQTKS19A18	Nguyễn Thanh Phương	Nhã	15/10/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
670	TCQTKS19A19	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	10/12/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
671	TCQTKS19A20	Nguyễn Thụy Phương	Nhi	20/05/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
672	TCQTKS19A22	Nguyễn Thị Hà	Phương	16/11/2008	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
673	TCQTKS19A23	Nguyễn Mỹ	Quyên	21/10/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
674	TCQTKS19A24	Trịnh Nguyễn Như	Quỳnh	11/03/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
675	TCQTKS19A25	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	01/10/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
676	TCQTKS19A38	Nguyễn Trần Anh	Thư	16/07/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
677	TCQTKS19A26	Trần Gia Anh	Thư	13/07/2009	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
678	TCQTKS19A30	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	21/10/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
679	TCQTKS19A31	Cao Minh	Trí	11/05/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
680	TCQTKS19A32	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	01/01/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
681	TCQTKS19A33	Văn Lê Bảo	Uyên	04/12/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
682	TCQTKS19A34	Bùi Thị Kim	Vân	15/03/2010	TC-QTKS19	800.000	4.000.000	Học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên Trung cấp
683	CDCNOT17B33	Nguyễn Đình	Thiên	23/05/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	4.700.000	SV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa
684	CDCNOT19A32	Hà Thúc	Triều	04/09/2005	CĐ-CNOT19A	940.000	4.700.000	SV khuyết tật
685	CDCNOT19B11	Cao Đức	Hoàng	13/10/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	4.700.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
686	CDDICN17B10	Lê Quang	Huy	17/10/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	4.700.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
687	CDCNTT18A05	Đỗ Trung Ngọc	Bảo	29/08/2004	CĐ-CNTT18A	940.000	4.700.000	SV khuyết tật
688	CDCNTT18A14	Võ Thanh	Hoài	22/11/2005	CĐ-CNTT18A	940.000	4.700.000	SV khuyết tật
689	CDCNTT19A01	Mâu Quốc Nhật	Anh	01/11/2007	CĐ-CNTT19	940.000	4.700.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo

690	CDDICN19B17	Lý Văn	Mạnh	27/01/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	4.700.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
691	CDQTKS18A07	Lê Nguyễn An	Hòa	06/06/2006	CĐ-QTKS18	860.000	4.300.000	SV khuyết tật
Tổng: 691							3.023.400.000	

Danh sách này có 691 HSSV

DANH SÁCH GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 213/QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 3 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Mức học phí/tháng (đồng)	Tổng tiền giảm học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G=F*5*70%	H
1	CDCGKL17A01	Nguyễn Trọng	Ân	03/02/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
2	CDCGKL17A02	Bùi Trọng	Cường	05/01/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
3	CDCGKL17A03	Võ Tấn	Đạt	20/04/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
4	CDCGKL17A04	Đỗ Cao	Duy	21/11/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
5	CDCGKL17A05	Nguyễn Lương	Huy	14/07/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
6	CDCGKL17A06	Phạm Quốc	Khánh	20/03/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
7	CDCGKL17A09	Nguyễn Thành	Tài	01/02/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
8	CDCGKL17A10	Trần Đăng Đức	Tùng	07/03/2005	CĐ-CGKL17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
9	CDCNNT17A01	Trương Thành	Công	01/08/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
10	CDCNNT17A02	Phạm Đức	Hiếu	10/03/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
11	CDCNNT17A03	Huỳnh Lâm	Huy	08/05/2003	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
12	CDCNNT17A04	Phan Hoàng	Khang	09/03/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
13	CDCNNT17A05	Trần Ngọc Duy	Luân	15/11/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
14	CDCNNT17A06	Hoàng Tấn	Lực	05/01/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
15	CDCNNT17A07	Hồ Nguyễn Hoài	Nam	03/07/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

16	CDCNDT17A08	Cao Thanh	Phát	06/09/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
17	CDCNDT17A09	Nguyễn	Phong	22/08/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
18	CDCNDT17A10	Trần Minh	Phước	25/10/1999	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
19	CDCNDT17A11	Lê Minh	Quyền	02/05/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
20	CDCNDT17A13	Phan Anh	Thắng	10/01/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
21	CDCNDT17A14	Bùi Văn	Thi	05/09/2003	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
22	CDCNDT17A15	Phan Huy	Thuận	28/03/2002	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
23	CDCNDT17A16	Trần Minh	Trung	26/05/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
24	CDCNDT17A17	Bùi Duy	Trường	23/09/2005	CĐ-ĐĐT17	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
25	CDCNOT17A01	Nguyễn Hoàng	Anh	19/07/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
26	CDCNOT17A02	Nguyễn Chấn	Bảo	30/03/1999	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
27	CDCNOT17A03	Lưu Thành	Công	02/10/2003	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
28	CDCNOT17A04	Phạm Tấn	Danh	11/05/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
29	CDCNOT17A06	Bùi Văn	Đức	12/03/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
30	CDCNOT17A07	Huỳnh Nhật	Hiếu	18/03/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
31	CDCNOT17A08	Huỳnh Công	Hòa	24/04/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
32	CDCNOT17A09	Trần Đức	Huy	11/09/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
33	CDCNOT17A10	Vũ Quang	Huy	08/07/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
34	CDCNOT17A12	Nguyễn Quốc	Kha	15/12/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
35	CDCNOT17A13	Lê Công Nguyên	Khôi	06/09/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
36	CDCNOT17A14	Nguyễn Minh	Khôi	18/01/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
37	CDCNOT17A11	Trần Văn	Kiệt	11/11/2003	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
38	CDCNOT17A15	Lê	Lai	14/09/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
39	CDCNOT17A17	Nguyễn Thành	Nhân	29/08/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
40	CDCNOT17A18	Nguyễn Đức	Phát	27/12/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
41	CDCNOT17A19	Huỳnh Minh	Phong	04/05/2005	CĐ-CN0T17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

42	CDCNOT17A21	Bo Mang Hoàng	Phúc	26/09/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
43	CDCNOT17A22	Nguyễn Tấn	Quốc	06/05/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
44	CDCNOT17A28	Trịnh Việt	Thắng	21/11/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
45	CDCNOT17A27	Trần Quang	Thành	15/03/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
46	CDCNOT17A29	Quý	Thịnh	30/07/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
47	CDCNOT17A30	Phan Trung	Thông	08/06/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
48	CDCNOT17A24	Trần Xuân	Tiến	11/09/2004	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
49	CDCNOT17A25	Lê Hữu	Toàn	04/10/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
50	CDCNOT17A26	Nguyễn Thành	Tuấn	06/08/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
51	CDCNOT17A31	Trần Long	Vĩ	18/04/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
52	CDCNOT17A32	Trần Lê Hoàng	Việt	29/09/2005	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
53	CDCNOT17A34	Nguyễn Long	Vũ	09/06/2003	CĐ-CNOT17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
54	CDCNOT17B01	Nguyễn Thanh	An	11/03/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
55	CDCNOT17B02	Nguyễn Cao Thành	Bin	22/10/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
56	CDCNOT17B03	Phan Tấn	Chơn	12/10/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
57	CDCNOT17B04	Võ Thành Công	Danh	15/04/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
58	CDCNOT17B07	Nguyễn Hữu	Đạt	08/11/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
59	CDCNOT17B09	Phạm Ngọc Minh	Đức	04/12/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
60	CDCNOT17B05	Nguyễn Đoàn Anh	Dũng	01/01/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
61	CDCNOT17B06	Kiều Quang	Duy	26/08/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
62	CDCNOT17B10	Lê Trung	Hiếu	29/07/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
63	CDCNOT17B12	Tôn Huỳnh	Hoàng	20/08/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
64	CDCNOT17B14	Nguyễn Thanh	Huy	21/03/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
65	CDCNOT17B18	Diệp Bảo	Khang	24/07/2004	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
66	CDCNOT17B19	Ngô Bảo	Khang	09/11/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
67	CDCNOT17B20	Ngô Chấn	Khang	09/11/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

68	CDCNOT17B21	Phan Văn	Khanh	27/08/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
69	CDCNOT17B22	Lê Văn	Khôi	17/09/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
70	CDCNOT17B16	Lê Trung	Kiên	19/04/2004	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
71	CDCNOT17B23	Nguyễn Thanh	Long	08/08/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
72	CDCNOT17B25	Đông Trọng	Nghĩa	18/07/2000	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
73	CDCNOT17B27	Nguyễn Hoàng	Phát	08/12/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
74	CDCNOT17B28	Phan Văn	Phong	18/10/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
75	CDCNOT17B29	Trần Tiến	Phước	05/05/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
76	CDCNOT17B32	Võ Đại	Thành	14/12/2003	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
77	CDCNOT17B34	Lê Nguyễn Vĩnh	Thọ	05/05/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
78	CDCNOT17B30	Vũ Trần	Tiến	18/09/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
79	CDCNOT17B35	Đặng Việt	Trường	30/11/2004	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
80	CDCNOT17B36	Trần Quốc	Việt	11/05/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
81	CDCNOT17B37	Lê Hoàng	Vũ	11/07/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
82	CDCNOT17B38	Trần Thế	Vũ	10/01/2005	CĐ-CNOT17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
83	CDCNOT17C01	Lâm Hoàng	Anh	16/02/2003	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
84	CDCNOT17C02	Trần Gia	Bảo	05/06/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
85	CDCNOT17C03	Võ Khánh	Chung	27/01/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
86	CDCNOT17C05	Ngô Trọng	Đức	22/06/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
87	CDCNOT17C04	Nguyễn Ngọc Đại	Dương	11/11/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
88	CDCNOT17C06	Nguyễn Ngọc	Hải	06/07/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
89	CDCNOT17C07	Phan Ngọc	Hiền	06/05/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
90	CDCNOT17C08	Đỗ Quốc	Huy	05/04/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
91	CDCNOT17C09	Nguyễn Trần Ngọc	Huy	15/04/2003	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
92	CDCNOT17C10	Trần Tiến	Huy	12/04/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
93	CDCNOT17C14	Đoàn Trí	Khôi	27/09/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

94	CDCNOT17C12	Lê Đức	Kiệt	21/02/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
95	CDCNOT17C13	Võ Anh	Kỳ	24/05/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
96	CDCNOT17C15	Nguyễn Đăng Anh	Luật	19/01/2003	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
97	CDCNOT17C17	Phạm Văn	Nghĩa	16/03/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
98	CDCNOT17C18	Mang	Nhân	17/08/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
99	CDCNOT17C20	Phạm Tuấn	Phong	05/11/2000	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
100	CDCNOT17C21	Nguyễn	Phúc	23/04/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
101	CDCNOT17C23	Cao Linh	Tâm	26/06/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
102	CDCNOT17C27	Lê Tấn	Thông	26/07/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
103	CDCNOT17C28	Đoàn Hữu	Thuận	17/04/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
104	CDCNOT17C25	Nguyễn Thanh	Tuấn	23/05/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
105	CDCNOT17C29	Ngô Trường	Vũ	27/08/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
106	CDCNOT17C30	Tô Văn	Vương	03/04/2005	CĐ-CNOT17C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
107	CDDICN17A01	Huỳnh	Chí	25/08/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
108	CDDICN17A02	Phan Võ Thành	Danh	10/01/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
109	CDDICN17A03	Nguyễn Thành	Đạt	08/01/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
110	CDDICN17A04	Phan Minh	Hiệp	08/11/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
111	CDDICN17A05	Nguyễn Chí	Hiếu	12/01/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
112	CDDICN17A06	Nguyễn Đức	Huy	01/04/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
113	CDDICN17A08	Phạm Lộc	Khang	10/12/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
114	CDDICN17A09	Nguyễn Đăng	Khoa	05/02/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
115	CDDICN17A07	Trần Anh	Kiệt	21/12/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
116	CDDICN17A10	Mai Văn	Liêm	24/04/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
117	CDDICN17A12	Nguyễn Công	Lý	27/01/2000	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
118	CDDICN17A13	Đặng Hữu Phong	Minh	20/11/2004	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
119	CDDICN17A14	Huỳnh Tấn	Minh	04/01/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

120	CDDICN17A15	Đình Hiếu	Nghĩa	17/08/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
121	CDDICN17A16	Nguyễn Trung	Nguyên	01/12/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
122	CDDICN17A17	Võ Tấn Thành	Nhân	09/09/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
123	CDDICN17A18	Hồ Hữu	Nhơn	23/04/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
124	CDDICN17A20	Trần Minh	Quân	23/05/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
125	CDDICN17A22	Phạm Văn	Tài	25/09/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
126	CDDICN17A28	Đoàn	Thắng	11/12/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
127	CDDICN17A27	Nguyễn Phùng Quang	Thành	01/06/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
128	CDDICN17A29	Đặng Đức	Thiện	07/08/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
129	CDDICN17A24	Lữ Kỳ	Toàn	01/05/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
130	CDDICN17A30	Lê Nhật	Trường	28/11/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
131	CDDICN17A25	Trương Thanh	Tuấn	11/10/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
132	CDDICN17A26	Phạm Minh	Tùng	11/11/2005	CĐ-ĐCN17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
133	CDDICN17B01	Võ Văn	Cánh	17/06/2004	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
134	CDDICN17B02	Nguyễn Quốc	Chí	12/02/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
135	CDDICN17B03	Lê Nguyễn Thành	Đạt	03/02/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
136	CDDICN17B04	Nguyễn Văn	Đạt	22/10/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
137	CDDICN17B05	Tạ Công	Hiếu	30/07/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
138	CDDICN17B06	Trần	Hiếu	20/02/2004	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
139	CDDICN17B07	Nguyễn Văn	Hoài	19/09/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
140	CDDICN17B08	Nguyễn Phi	Hùng	14/09/2004	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
141	CDDICN17B09	Bùi Huỳnh Gia	Huy	09/07/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
142	CDDICN17B11	Phạm Trung	Kiên	09/06/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
143	CDDICN17B12	Võ Châu Tuấn	Kiệt	23/11/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
144	CDDICN17B14	Nguyễn Thái	Lộc	28/06/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
145	CDDICN17B15	Nguyễn Trọng	Nghĩa	23/08/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

146	CDDICN17B16	Ngô Trọng	Quyền	25/10/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
147	CDDICN17B18	Nguyễn Hữu	Tâm	07/12/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
148	CDDICN17B20	Lê Quốc	Thái	27/10/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
149	CDDICN17B21	Phạm Hữu	Thắng	13/02/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
150	CDDICN17B22	Nguyễn Thành	Thiện	23/02/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
151	CDDICN17B19	Phạm Kiều	Tiên	28/08/2002	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
152	CDDICN17B23	Hoàng Quốc	Trung	30/03/2005	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
153	CDDICN17B27	Rơ Mah	Yăi	20/08/2004	CĐ-ĐCN17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
154	CDKTM17A02	Trần Quốc	Bảo	25/04/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
155	CDKTM17A04	Lê Thành	Đạt	07/09/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
156	CDKTM17A05	Nguyễn Minh	Đức	23/03/1994	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
157	CDKTM17A07	Mai Phúc	Huy	16/11/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
158	CDKTM17A08	Phạm	Lộc	16/06/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
159	CDKTM17A09	Lý Phi	Lực	14/12/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
160	CDKTM17A11	Nguyễn Tuấn	Nghĩa	02/08/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
161	CDKTM17A10	Huỳnh Tấn	Ninh	09/09/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
162	CDKTM17A13	Trần Trọng Quốc	Phong	01/01/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
163	CDKTM17A14	Nguyễn Văn	Phước	08/11/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
164	CDKTM17A15	Phan Đặng Hoàng	Sơn	03/05/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
165	CDKTM17A16	Nguyễn Thành	Tâm	16/04/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
166	CDKTM17A17	Nguyễn Hoàng Minh	Thuận	17/05/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
167	CDKTM17A19	Trần Quốc	Trung	31/07/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
168	CDKTM17A20	Nguyễn Quốc	Việt	27/12/2005	CĐ-KTML17A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
169	CDKTM17B01	Mai Nguyễn Minh	Anh	02/06/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
170	CDKTM17B02	Phan Văn	Chiến	26/07/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
171	CDKTM17B03	Phạm Minh	Duy	23/05/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

172	CDKTML17B04	Nguyễn Văn	Hòa	27/05/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
173	CDKTML17B05	Nguyễn Thành Bảo	Huân	02/07/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
174	CDKTML17B06	Phạm Đức	Huy	04/10/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
175	CDKTML17B10	Lang Thanh	Nhàn	20/01/2004	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
176	CDKTML17B11	Hoàng Minh	Phong	05/07/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
177	CDKTML17B12	Huỳnh Tấn	Phong	22/02/2004	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
178	CDKTML17B13	Nguyễn Thành	Phú	03/09/2004	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
179	CDKTML17B14	Nguyễn Minh	Phúc	02/03/2002	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
180	CDKTML17B15	Trần Đại	Phúc	17/07/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
181	CDKTML17B17	Nguyễn Lê Bảo	Tài	01/01/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
182	CDKTML17B19	Lê Nguyễn	Thành	26/12/2002	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
183	CDKTML17B20	Phạm Hoàng	Thành	20/04/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
184	CDKTML17B21	Nguyễn Hữu	Thao	17/12/2004	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
185	CDKTML17B22	Võ	Triều	22/08/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
186	CDKTML17B23	Nguyễn Hữu	Trung	05/12/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
187	CDKTML17B18	Phạm Văn	Tường	30/07/2003	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
188	CDKTML17B24	Lê Đức	Việt	17/05/2005	CĐ-KTML17B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
189	CDCBMA18A02	Nguyễn Quốc	Anh	23/09/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
190	CDCBMA18A07	Đỗ Xuân	Dương	23/08/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
191	CDCBMA18A08	Trần Đình	Kỳ	17/12/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
192	CDCBMA18A12	Nguyễn Thị Hoài	My	27/05/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
193	CDCBMA18A13	Trần Võ Hoài	Nam	02/04/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
194	CDCBMA18A14	Phan Công	Ngọc	25/08/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
195	CDCBMA18A15	Phạm Văn	Quý	24/07/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
196	CDCBMA18A21	Trần Minh	Thùy	29/01/1997	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
197	CDCBMA18A16	Nguyễn Mạnh	Tiến	02/10/2005	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

198	CDCBMA18A22	Võ Thị Ngọc	Trà	15/11/2005	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
199	CDCBMA18A18	Nguyễn Thanh	Tùng	15/05/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
200	CDCBMA18A24	Võ Quốc	Việt	22/04/2006	CĐ-CBMA18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
201	CDCBTP18A02	Nguyễn Trương Mỹ	Kim	07/01/2005	CĐ-CBTP18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
202	CDCBTP18A03	Trần Lê Mỹ	Kim	16/10/2006	CĐ-CBTP18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
203	CDCBTP18A05	Nguyễn Trà	My	01/03/2006	CĐ-CBTP18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
204	CDCBTP18A10	Thị	Ý	08/03/2006	CĐ-CBTP18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
205	CDCGKL18A02	Nguyễn Ngô Gia	Bình	30/03/2005	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
206	CDCGKL18A05	Hồ Thanh	Hải	06/10/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
207	CDCGKL18A06	Nguyễn Huy	Hùng	14/12/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
208	CDCGKL18A07	Nguyễn Nhi	Hùng	03/09/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
209	CDCGKL18A09	Lê Quang	Hung	24/03/1986	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
210	CDCGKL18A08	Trương Quốc	Huy	03/12/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
211	CDCGKL18A10	Mai Ka	Ka	05/12/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
212	CDCGKL18A11	Nguyễn Đăng	Khoa	02/07/2005	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
213	CDCGKL18A12	Trần Lê Trung	Lập	01/05/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
214	CDCGKL18A14	Nguyễn Chung	Nhân	03/06/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
215	CDCGKL18A15	Võ Thành	Nhiên	11/02/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
216	CDCGKL18A16	Nguyễn Anh	Quân	07/10/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
217	CDCGKL18A17	Phạm Anh	Quốc	18/01/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
218	CDCGKL18A22	Lê Minh	Thuận	25/12/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
219	CDCGKL18A20	Võ Thành	Tiến	08/05/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
220	CDCGKL18A23	Võ Quốc	Việt	17/08/2006	CĐ-CGKL18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
221	CDCNDT18A01	Bùi Phạm Tài	Anh	17/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
222	CDCNDT18A02	Đạo Thập	Anh	04/01/1996	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
223	CDCNDT18A04	Nguyễn Huy	Bình	27/01/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

224	CDCNDT18A06	Trần Ngọc	Châu	02/12/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
225	CDCNDT18A07	Huỳnh Ngọc	Dũng	29/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
226	CDCNDT18A08	Nguyễn Đình	Duy	24/04/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
227	CDCNDT18A09	Nguyễn Hữu	Ghi	30/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
228	CDCNDT18A10	Nguyễn Nhật	Hoàng	31/08/2005	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
229	CDCNDT18A17	Nguyễn Tấn	Lộc	30/03/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
230	CDCNDT18A18	Phạm Nguyễn Tấn	Lợi	25/11/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
231	CDCNDT18A16	Nguyễn Đỗ Thiên	Long	04/02/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
232	CDCNDT18A19	Kator Sĩ	Luôn	13/12/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
233	CDCNDT18A20	Lương Hoàng	Mỹ	11/06/2005	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
234	CDCNDT18A21	Phạm Hoài	Nam	08/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
235	CDCNDT18A22	Nguyễn Trần Tấn	Nguyên	29/07/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
236	CDCNDT18A23	Cù Tấn Thành	Nhân	21/07/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
237	CDCNDT18A24	Nguyễn Thành	Nhân	04/11/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
238	CDCNDT18A25	Đỗ Trần Trịnh	Phong	31/12/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
239	CDCNDT18A26	Lê Khải	Phong	21/09/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
240	CDCNDT18A29	Phạm Trần Phú	Quý	24/06/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
241	CDCNDT18A30	Lê Nhật	Sơn	25/02/2005	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
242	CDCNDT18A31	Biện Ngọc	Thành	24/01/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
243	CDCNDT18A32	Bùi Văn	Thịnh	14/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
244	CDCNDT18A34	Nguyễn Văn	Trãi	21/04/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
245	CDCNDT18A36	Nguyễn Nhật	Trường	13/10/2006	CĐ-ĐĐT18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
246	CDCNOT18A01	Nguyễn Thanh	An	21/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
247	CDCNOT18A02	Lê Gia	Bách	22/01/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
248	CDCNOT18A03	Trịnh Quốc	Bình	13/08/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
249	CDCNOT18A07	Huỳnh Hà Chương	Đại	27/12/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

250	CDCNOT18A05	Lê Anh	Duy	28/12/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
251	CDCNOT18A06	Nguyễn Thanh	Duy	15/03/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
252	CDCNOT18A10	Lê Phong	Hào	07/06/2005	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
253	CDCNOT18A12	Nguyễn Trọng	Hiếu	17/04/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
254	CDCNOT18A13	Mai Văn	Hùng	14/04/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
255	CDCNOT18A14	Huỳnh Thanh	Huy	12/01/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
256	CDCNOT18A16	Lê Gia	Khang	10/12/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
257	CDCNOT18A18	Phạm Đăng	Khôi	11/03/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
258	CDCNOT18A19	Nguyễn Hoàng	Lâm	25/06/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
259	CDCNOT18A20	Trần Mạnh	Linh	09/01/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
260	CDCNOT18A24	Trần Đức Anh	Minh	18/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
261	CDCNOT18A27	Nguyễn Minh	Nhật	27/09/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
262	CDCNOT18A29	Nguyễn Hoàng	Phú	11/11/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
263	CDCNOT18A30	Hồ Trọng	Phúc	05/09/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
264	CDCNOT18A32	Từ Hữu	Quân	11/08/2005	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
265	CDCNOT18A43	Dương Đình Nhất	Quang	01/08/2004	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
266	CDCNOT18A33	Mạc Hoàng	Sa	21/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
267	CDCNOT18A34	Phạm Trí	Tài	12/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
268	CDCNOT18A39	Trần Ngọc	Thạch	18/03/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
269	CDCNOT18A40	Nguyễn Đắc	Thông	30/04/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
270	CDCNOT18A36	Phạm Ngọc	Tiến	14/03/2005	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
271	CDCNOT18A37	Nguyễn Trung	Tín	25/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
272	CDCNOT18A38	Nguyễn Hữu	Toàn	20/02/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
273	CDCNOT18A41	Nguyễn Văn	Trường	14/09/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
274	CDCNOT18A42	Nguyễn Hoàn	Vũ	28/09/2006	CĐ-CNOT18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
275	CDCNOT18B01	Hồ Đức	Bảo	19/04/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

276	CDCNOT18B03	Ngô Xuân	Danh	27/01/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
277	CDCNOT18B07	Nguyễn Gia	Đạt	22/06/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
278	CDCNOT18B05	Nguyễn Hùng	Dũng	04/11/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
279	CDCNOT18B09	Nguyễn Duy Khải	Hoàng	18/02/2003	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
280	CDCNOT18B13	Nguyễn Việt	Khoa	29/01/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
281	CDCNOT18B16	Võ Nhật	Linh	09/01/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
282	CDCNOT18B17	Nguyễn Bảo	Luân	30/01/2005	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
283	CDCNOT18B19	Nguyễn Trọng	Lực	04/06/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
284	CDCNOT18B20	Vũ Ngọc	Minh	02/10/2001	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
285	CDCNOT18B21	Lưu Hồng	Nam	29/01/2005	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
286	CDCNOT18B23	Trần Minh	Nguyên	18/09/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
287	CDCNOT18B26	Nguyễn Huỳnh	Phúc	10/07/2003	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
288	CDCNOT18B27	Nguyễn Anh	Quân	06/06/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
289	CDCNOT18B29	Đỗ Thành	Sang	02/08/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
290	CDCNOT18B30	Lưu Văn	Sự	28/07/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
291	CDCNOT18B31	Võ Thành	Tân	26/10/2005	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
292	CDCNOT18B37	Nguyễn Huỳnh	Thiện	23/06/2001	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
293	CDCNOT18B38	Hồ Bùi Thành	Thuận	06/04/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
294	CDCNOT18B32	Trần Văn	Tiến	22/05/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
295	CDCNOT18B33	Võ Quốc	Tinh	01/01/2005	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
296	CDCNOT18B34	Hà Anh	Tuấn	30/06/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
297	CDCNOT18B35	Phạm Anh	Tuấn	05/06/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
298	CDCNOT18B41	Lê Thanh	Vinh	31/12/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
299	CDCNOT18B42	Nguyễn Thế	Vỹ	01/01/2006	CĐ-CNOT18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
300	CDCNOT18C01	Ngô Quốc	Anh	09/07/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
301	CDCNOT18C02	Phạm Nhật	Bình	15/06/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

302	CDCNOT18C04	Mai Hữu	Đang	13/08/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
303	CDCNOT18C06	Nguyễn Nhật	Hào	18/04/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
304	CDCNOT18C09	Nguyễn Nhật	Huy	22/03/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
305	CDCNOT18C13	Bạch Quốc	Khánh	18/06/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
306	CDCNOT18C14	Ngô Ngọc Minh	Khôi	17/10/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
307	CDCNOT18C10	Phạm Trung	Kiên	25/09/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
308	CDCNOT18C16	Võ Tấn	Liêm	14/08/2004	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
309	CDCNOT18C17	Nguyễn Tấn	Lộc	17/03/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
310	CDCNOT18C18	Lê Thành	Luận	13/06/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
311	CDCNOT18C19	Phan Văn	Minh	20/09/2004	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
312	CDCNOT18C20	Nguyễn Ngọc Hoài	Nghiêm	19/06/2005	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
313	CDCNOT18C21	Huỳnh Văn	Nguyên	23/07/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
314	CDCNOT18C23	Huỳnh Ngô Gia	Phong	19/08/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
315	CDCNOT18C24	Đình Quốc	Phú	16/08/2005	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
316	CDCNOT18C25	Hồ Minh	Quân	14/11/2005	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
317	CDCNOT18C26	Nguyễn Hoàng Thanh	Quân	21/12/2005	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
318	CDCNOT18C27	Khổng Trịnh Minh	Quyền	12/08/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
319	CDCNOT18C28	Phạm Ngọc	Sang	20/11/2004	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
320	CDCNOT18C29	Ngô Văn Thái	Sơn	12/01/2003	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
321	CDCNOT18C30	Tô Phạm Anh	Tài	09/09/2001	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
322	CDCNOT18C36	Trần Tấn	Thanh	27/08/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
323	CDCNOT18C31	Lê Quốc	Tiến	21/04/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
324	CDCNOT18C33	Lê Ngọc Minh	Toàn	03/06/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
325	CDCNOT18C39	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	19/11/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
326	CDCNOT18C40	Đỗ Đức	Trọng	29/03/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
327	CDCNOT18C34	Nguyễn Hữu	Tú	18/07/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

328	CDCNOT18C41	Nguyễn Quốc	Việt	19/04/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
329	CDCNOT18C42	Lê Văn Tuấn	Vũ	16/12/2006	CĐ-CNOT18C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
330	CDDICN18A01	Trần Văn	Bính	15/12/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
331	CDDICN18A02	Uông Ngọc	Cường	04/12/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
332	CDDICN18A04	Hồ Anh	Đức	14/10/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
333	CDDICN18B03	Lê Trần Nhất	Duy	17/09/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
334	CDDICN18B04	Nguyễn Ngọc Bảo	Duy	05/06/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
335	CDDICN18B07	Nguyễn Võ Thanh	Hung	26/08/1996	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
336	CDDICN18A06	Nguyễn Võ Đăng	Khoa	09/10/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
337	CDDICN18A07	Lê Đăng	Khôi	18/11/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
338	CDDICN18B09	Võ Kim Minh	Khôi	24/11/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
339	CDDICN18A08	Phan Thành	Long	10/04/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
340	CDDICN18B11	Nguyễn Đức	Lực	07/03/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
341	CDDICN18A10	Võ Đức	Nguyên	11/03/2005	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
342	CDDICN18A12	Trịnh Hoàng	Phong	26/02/2003	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
343	CDDICN18A13	Nguyễn Phan Hữu	Phước	18/09/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
344	CDDICN18A15	Nguyễn Thanh	Quốc	14/02/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
345	CDDICN18A16	Trương Minh	Tài	26/02/2002	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
346	CDDICN18B16	Nguyễn Trần Tiến	Thắng	24/07/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
347	CDDICN18A21	Cao Thành	Vinh	03/06/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
348	CDDICN18B19	Đặng Quang	Vinh	11/04/2006	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
349	CDDICN18B20	Lê Hoàng	Vũ	05/01/1999	CĐ-ĐCN18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
350	CDHDDL18A05	Nguyễn Tấn	Hoàng	02/09/2006	CĐ-HDDL18	860.000	3.010.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
351	CDHDDL18A08	Trần Xuân	Như	05/02/2006	CĐ-HDDL18	860.000	3.010.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
352	CDHDDL18A10	Lê Văn	Quân	21/04/2004	CĐ-HDDL18	860.000	3.010.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
353	CDHDDL18A12	Vũ Quang	Thắng	01/12/2006	CĐ-HDDL18	860.000	3.010.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

354	CDHDDL18A13	Nguyễn Lê Phước	Thịnh	20/10/2006	CĐ-HDDL18	860.000	3.010.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
355	CDKTML18A01	Trần Đức	Anh	02/04/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
356	CDKTML18A02	Phùng Văn	Cường	22/05/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
357	CDKTML18A05	Nguyễn Tiến	Đạt	27/12/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
358	CDKTML18A03	Nguyễn Tấn	Dũng	06/09/2005	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
359	CDKTML18A04	Nguyễn Ngọc	Duy	14/07/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
360	CDKTML18A06	Ngô Tấn	Giang	03/11/2005	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
361	CDKTML18A07	Nguyễn Phi	Hậu	02/09/2005	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
362	CDKTML18A08	Nguyễn Minh	Hoàng	24/02/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
363	CDKTML18A10	Trần Văn	Hoạt	21/12/2004	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
364	CDKTML18A12	Dương Chánh	Hung	14/12/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
365	CDKTML18A11	Phạm Thành	Huy	05/04/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
366	CDKTML18A15	Nguyễn Thanh	Minh	08/05/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
367	CDKTML18A16	Lê Hoàng	Phong	18/05/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
368	CDKTML18A19	Nguyễn Minh	Tâm	11/08/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
369	CDKTML18A21	Đặng Duy	Thạch	18/11/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
370	CDKTML18A24	Trần Anh	Thắng	23/10/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
371	CDKTML18A25	Nguyễn Quốc	Thịnh	05/09/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
372	CDKTML18A20	Lương Lý	Tịnh	17/06/2006	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
373	CDKTML18A27	Ngô Sinh	Truyền	02/10/2000	CĐ-KTML18A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
374	CDKTML18B01	Nguyễn Huỳnh	Bảo	10/04/2004	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
375	CDKTML18B02	Nguyễn Văn	Bình	21/10/2002	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
376	CDKTML18B03	Đỗ Thái	Dương	20/12/2005	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
377	CDKTML18B05	Nguyễn Anh	Hào	19/02/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
378	CDKTML18B07	Huỳnh Văn	Hiếu	10/06/2003	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
379	CDKTML18B09	Nguyễn Trọng	Hoàng	20/10/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

380	CDKTML18B10	Huỳnh Ngọc	Huy	05/02/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
381	CDKTML18B12	Nguyễn Quốc	Huy	06/11/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
382	CDKTML18B13	Trương Trần Quốc	Huy	19/05/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
383	CDKTML18B14	Phạm Huy	Khang	11/01/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
384	CDKTML18B15	Hà Hoàng	Ngân	18/12/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
385	CDKTML18B16	Nguyễn Thời	Phong	08/08/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
386	CDKTML18B17	Trần Ngọc	Phú	30/08/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
387	CDKTML18B18	Nguyễn Khắc Minh	Quân	26/04/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
388	CDKTML18B19	Nguyễn Huỳnh Minh	Tấn	17/10/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
389	CDKTML18B22	Nguyễn Kim	Thạch	08/08/2005	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
390	CDKTML18B20	Nguyễn Tân	Tiến	22/07/2001	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
391	CDKTML18B21	Nguyễn Thành	Tín	14/02/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
392	CDKTML18B26	Nguyễn Quang	Trung	26/04/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
393	CDKTML18B27	Hồ Hoàng	Viên	05/05/2006	CĐ-KTML18B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
394	CDKTXD18A01	Kiều Ngọc Hoàng	Anh	07/09/2006	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
395	CDKTXD18A02	Trần Đình	Cường	11/01/1985	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
396	CDKTXD18A04	Nguyễn Quốc	Đạt	08/03/2005	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
397	CDKTXD18A08	Nguyễn Tô Thành	Thuận	01/06/2006	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
398	CDKTXD18A09	Lương Nguyễn Quang	Trường	30/11/2000	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
399	CDKTXD18A06	Huỳnh Quốc	Tuấn	18/02/2006	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
400	CDKTXD18A10	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	07/06/2005	CĐ-KTXD18	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
401	CDCBMA19A01	Trần Thái Hoàng	Anh	10/11/2005	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
402	CDCBMA19A02	Nguyễn Phạm Thành	Đạt	23/07/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
403	CDCBMA19A04	Tro Thị Mỹ	Duyên	30/11/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
404	CDCBMA19A05	Mai Trung	Hậu	17/03/2006	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
405	CDCBMA19A06	Nguyễn Ngọc Như	Hiếu	20/04/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

406	CDCBMA19A09	Nguyễn Quốc	Huy	23/09/2005	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
407	CDCBMA19A10	Phạm Tấn	Khang	30/09/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
408	CDCBMA19A30	Nguyễn Văn	Khánh	19/10/2006	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
409	CDCNOT19B16	Trần Anh	Khoa	05/05/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
410	CDCBMA19A11	Nguyễn Ngọc Hoàng	Long	22/06/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
411	CDCBMA19A12	Bo Bo Thị	Mến	06/04/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
412	CDCBMA19A14	Đặng Hoàng	Nhật	30/09/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
413	CDCBMA19A15	Võ Minh	Quân	07/10/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
414	CDCBMA19A17	Lý Trúc	Tấn	09/11/2005	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
415	CDCBMA19A18	Đoàn Duy Việt	Tiến	02/04/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
416	CDCBMA19A19	Nguyễn Hữu	Tinh	04/08/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
417	CDCBMA19A22	Nguyễn Phan Nhật	Trường	18/11/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
418	CDCBMA19A24	Đào Thị Ánh	Tuyết	15/05/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
419	CDCBMA19A25	Nguyễn Vũ Quốc	Việt	02/09/2005	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
420	CDCBMA19A27	Phạm Ngô Thành	Vinh	25/02/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
421	CDCBMA19A28	Lê Đức	Vượng	02/10/2007	CĐ-CBMA19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
422	CDCBTP19A01	Trần Minh	Âu	19/04/2007	CĐ-CBTP19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
423	CDCBTP19A02	Trần Văn	Hung	25/01/2007	CĐ-CBTP19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
424	CDCBTP19A04	Hồ Thị Huyền	Trâm	11/06/2007	CĐ-CBTP19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
425	CDCBTP19A05	Huỳnh Trần Tô Ny	Trong	21/01/2007	CĐ-CBTP19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
426	CDCBTP19A06	Hồ Ngọc Thiên	Ý	10/07/2007	CĐ-CBTP19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
427	CDCGKL19A01	Nguyễn Trường	An	03/04/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
428	CDCGKL19A02	Nguyễn Tấn	Cánh	24/11/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
429	CDCGKL19A03	Trần Quốc	Đạt	19/08/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
430	CDCGKL19A06	Trần Anh	Hào	13/05/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
431	CDCGKL19A07	Trương Thế	Hào	20/10/2006	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

432	CDCGKL19A08	Phan Huỳnh Tấn	Học	13/12/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
433	CDCGKL19A10	Nguyễn Duy	Khen	30/03/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
434	CDCGKL19A13	Hồ Đắc	Minh	14/12/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
435	CDCGKL19A14	Nguyễn Minh	Nam	19/11/2006	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
436	CDCGKL19A15	Lê Minh	Sang	28/04/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
437	CDCGKL19A16	Phạm Duy	Tân	08/12/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
438	CDCGKL19A17	Trần Minh	Thuận	12/01/2006	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
439	CDCGKL19A18	Hồ Nhật	Tiến	24/06/2007	CĐ-CGKL19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
440	CDCNOT19A01	Nguyễn Bảo	An	13/06/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
441	CDCNOT19A02	Đỗ Tri	Ân	15/09/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
442	CDCNOT19A03	Lê Hoài	Anh	31/01/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
443	CDCNOT19A04	Lê Huỳnh Tuấn	Anh	28/05/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
444	CDCNOT19A05	Trần Minh	Châu	26/09/2006	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
445	CDCNOT19A06	Nguyễn Trần Hữu	Đang	24/12/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
446	CDCNOT19A07	Trương Công	Danh	30/07/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
447	CDCNOT19A08	Hàng Tấn	Đạt	14/04/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
448	CDCNOT19A09	Nguyễn Minh	Duy	26/08/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
449	CDCNOT19A10	Phan Nguyễn Ngọc	Hà	22/03/2005	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
450	CDCNOT19A11	Nguyễn Khắc	Hậu	23/03/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
451	CDCNOT19A12	Phan Đại	Hiệp	01/01/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
452	CDCNOT19A13	Đỗ Nguyễn Minh	Hoan	05/07/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
453	CDCNOT19A15	Nguyễn Văn	Huy	03/02/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
454	CDDICN19A14	Nguyễn Văn Tiến	Huy	20/11/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
455	CDCNOT19A16	Nguyễn Hoàng Minh	Khải	02/10/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
456	CDCNOT19A17	Trịnh Bảo	Khang	25/07/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
457	CDCNOT19A18	Phạm Minh	Lợi	25/12/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

458	CDCNOT19A19	Nguyễn Ngọc Bảo	Luân	10/04/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
459	CDCNOT19D16	Đình Xuân	Nam	14/08/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
460	CDCNOT19A21	Nguyễn Duy	Nhật	24/08/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
461	CDCNOT19A22	Nguyễn Thành	Phước	14/08/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
462	CDCNOT19A24	Nguyễn Minh	Tâm	26/07/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
463	CDCNOT19A25	Võ Nhật	Tân	16/11/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
464	CDCNOT19A28	Đào Thái	Thanh	25/12/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
465	CDCNOT19A29	Võ Tài	Thiên	25/05/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
466	CDCNOT19A30	Nguyễn Hồ Quốc	Thiện	18/12/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
467	CDCNOT19A31	Nguyễn Ngọc	Tiến	22/04/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
468	CDCNOT19A33	Trần Văn	Trung	28/01/2006	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
469	CDCNOT19A36	Trần Kiến	Văn	15/12/2007	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
470	CDCNOT19A37	Nguyễn Minh	Vương	07/06/1983	CĐ-CNOT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
471	CDCNOT19B01	Nguyễn Tài	An	13/10/2000	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
472	CDCNOT19B02	Nguyễn Lê Tuấn	Anh	18/08/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
473	CDCNOT19B03	Hồ Tấn	Bình	08/08/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
474	CDCNOT19B04	Lê Minh	Chiến	19/05/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
475	CDCNOT19B05	Lê Huỳnh Tiến	Đạt	22/12/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
476	CDCNOT19B06	Cao Minh	Duôn	29/06/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
477	CDCNOT19B07	Nguyễn Ngọc	Duy	31/10/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
478	CDCNOT19B08	Phạm Hoàng	Hải	10/04/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
479	CDCNOT19B09	Nguyễn Xuân	Hậu	07/09/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
480	CDCNOT19B10	Kiều Ngọc Minh	Hiếu	10/07/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
481	CDCNOT19B12	Huỳnh Đăng	Huy	13/03/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
482	CDCNOT19B13	Trần Quốc	Huy	22/11/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
483	CDCNOT19B14	Lê Bảo	Khang	10/09/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

484	CDCNOT19B17	Trương Thành	Long	05/09/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
485	CDCNOT19B18	Trần Hoàng Khởi	Nguyên	11/06/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
486	CDCNOT19B19	Lê Tiến	Phát	08/12/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
487	CDCNOT19B20	Võ Cao Đình	Phong	01/10/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
488	CDCNOT19B21	Phạm Thành	Phú	13/06/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
489	CDCNOT19B22	Dương Minh	Quỳnh	22/10/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
490	CDCNOT19B23	Nguyễn Minh	Son	03/01/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
491	CDCNOT19B24	Trần Huỳnh Đức	Tài	13/11/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
492	CDCNOT19B25	Nguyễn Ngọc	Thạch	17/04/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
493	CDCNOT19B26	Cao	Thắng	29/03/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
494	CDCNOT19B28	Nguyễn Anh	Tiến	25/09/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
495	CDCNOT19B29	Nguyễn Trí	Tính	26/10/2003	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
496	CDCNOT19B30	Nguyễn Văn	Toàn	04/05/2006	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
497	CDCNOT19B31	Nguyễn Anh	Tuấn	30/10/2007	CĐ-CNOT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
498	CDCNOT19C01	Nguyễn Tuấn	Anh	05/01/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
499	CDCNOT19C02	Huỳnh Ngọc	Chinh	20/10/2006	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
500	CDCNOT19C03	Cao Quốc	Cường	02/03/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
501	CDCNOT19C04	Nguyễn Thành	Đạt	24/09/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
502	CDCNOT19C05	Huỳnh Tấn	Duy	09/10/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
503	CDCNOT19C07	Võ Anh	Hào	04/05/2006	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
504	CDCNOT19C08	Trần Văn	Hậu	04/05/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
505	CDCNOT19C09	Trần Trung	Hiếu	14/09/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
506	CDCNOT19C10	Lê Ngọc	Hoàng	28/08/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
507	CDCNOT19C11	Nông Quốc	Huy	31/03/2006	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
508	CDCNOT19C12	Trần Quốc	Huỳnh	05/04/2006	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
509	CDCNOT19C13	Nguyễn Hoàng	Khang	04/08/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

510	CDCNOT19C15	Châu Trung	Khiêm	05/03/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
511	CDCNOT19C17	Lê Văn	Lộc	17/12/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
512	CDCNOT19C18	Phạm Công	Luân	01/10/1997	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
513	CDCNOT19C19	Đoàn Minh	Nhân	21/12/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
514	CDCNOT19C20	Nguyễn Tuấn	Phát	26/09/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
515	CDCNOT19C21	Lê Quang	Phúc	16/05/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
516	CDCNOT19C22	Mang Do The	Sun	07/03/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
517	CDCNOT19C23	Lê Minh	Tâm	02/07/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
518	CDCNOT19C24	Lâm Cao	Thắng	02/06/2002	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
519	CDCNOT19C25	Cao Nguyễn Phước	Thành	14/05/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
520	CDCNOT19C26	Nguyễn Đình	Tiến	12/07/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
521	CDCNOT19C27	Huỳnh Gia	Tĩnh	09/01/2006	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
522	CDCNOT19C28	Nguyễn Quang	Trung	22/02/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
523	CDCNOT19A34	Nguyễn Anh Ngọc	Tú	11/11/2005	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
524	CDCNOT19C29	Nguyễn Minh	Tuấn	21/10/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
525	CDCNOT19C30	Phan Nguyễn Nguyên	Vũ	17/03/2007	CĐ-CNOT19C	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
526	CDCNOT19D01	Đỗ Hoàng	Ân	10/05/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
527	CDCNOT19D04	Nguyễn Quốc	Cường	02/11/2005	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
528	CDCNOT19D05	Nguyễn Thành	Đạt	03/11/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
529	CDCNOT19D07	Bùi Công	Hậu	19/07/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
530	CDCNOT19D10	Trần Duy	Hoàng	15/12/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
531	CDCNOT19D11	Nguyễn Quốc	Huy	22/10/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
532	CDCNOT19D12	Nguyễn Minh	Kha	11/09/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
533	CDCNOT19D13	Từ Nguyên	Khang	08/03/2006	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
534	CDCNOT19D14	Hồ Nhật	Lâm	06/03/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
535	CDCNOT19D15	Hồ Bảo Hoàng Anh	Lợi	19/06/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

536	CDCNOT19D17	Nguyễn Hoài	Nhân	04/05/2005	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
537	CDCNOT19D18	Nguyễn Minh	Phong	15/06/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
538	CDCNOT19D19	Trần Thanh	Phúc	13/01/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
539	CDCNOT19D20	Nguyễn Anh	Quân	05/11/2005	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
540	CDCNOT19D21	Nguyễn Thành	Quy	11/05/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
541	CDCNOT19D23	Huỳnh Nguyễn Văn	Tài	22/02/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
542	CDCNOT19D24	Lê Tất	Thắng	11/10/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
543	CDCNOT19A27	Nguyễn Phước	Thắng	24/07/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
544	CDCNOT19D25	Đỗ Mạnh	Thành	29/09/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
545	CDCNOT19D26	Lê Cao Hữu	Thiện	23/06/2005	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
546	CDCNOT19D27	Nguyễn Hoàng Khang	Thư	17/11/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
547	CDCNOT19D28	Nguyễn Hoàng	Tiến	15/09/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
548	CDCNOT19D29	Đoàn Ngọc	Toàn	05/08/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
549	CDCNOT19D30	Nguyễn Phạm Duy	Trí	26/06/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
550	CDCNOT19D32	Nguyễn Quốc	Tuấn	02/02/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
551	CDCNOT19D33	Thiều Quang	Vũ	30/03/2005	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
552	CDCNOT19D34	Trần Vũ	Ý	18/02/2007	CĐ-CNOT19D	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
553	CDDICN19A01	Tài Đại	Astrô	19/03/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
554	CDDICN19A02	Trịnh Ngô Quốc	Bình	16/06/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
555	CDDICN19A03	Trần Đình	Chuyển	13/01/2003	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
556	CDDICN19A05	Lê Tiến	Đạt	25/03/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
557	CDDICN19A06	Trần Tiến	Đức	15/02/2003	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
558	CDDICN19A07	Trần Phúc	Duy	03/12/2005	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
559	CDDICN19A08	Nguyễn Trịnh Anh	Hào	01/12/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
560	CDDICN19A42	Ngô Quốc	Hiệp	26/01/2004	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
561	CDDICN19A09	Nguyễn Tấn	Hoài	30/07/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

562	CDDICN19A10	Trần Việt	Hoàng	27/11/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
563	CDDICN19A11	Lê Quang	Hung	24/05/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
564	CDDICN19A12	Cao Trường	Huy	12/06/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
565	CDDICN19A13	Lương Nhật	Huy	24/05/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
566	CDDICN19A15	Trần An	Khang	25/02/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
567	CDDICN19A16	Đặng Nguyên	Khoa	04/05/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
568	CDDICN19B12	Nguyễn Duy	Khương	03/03/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
569	CDDICN19A17	Nguyễn Duy	Kiên	30/10/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
570	CDDICN19B14	Nguyễn Quốc	Kiệt	14/09/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
571	CDDICN19A19	Nguyễn Đức	Luân	15/01/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
572	CDDICN19A20	Lê Văn	Mạnh	05/05/2004	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
573	CDDICN19A21	Lê Quang	Minh	05/12/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
574	CDDICN19A22	Nguyễn	Nam	18/07/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
575	CDDICN19A23	Phạm Hoàng	Nguyên	10/06/2005	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
576	CDDICN19A24	Lê Nguyễn Khánh	Nhật	05/11/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
577	CDDICN19A25	Phạm Nguyễn Long	Nhật	26/07/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
578	CDDICN19A26	Nguyễn Thanh	Phúc	29/09/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
579	CDDICN19A27	Trần Xuân	Phúc	04/01/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
580	CDDICN19A28	Nguyễn Thiên	Phước	11/06/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
581	CDDICN19A29	Nguyễn Minh	Quân	24/09/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
582	CDDICN19A30	Nguyễn Phùng	Quang	15/08/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
583	CDDICN19A31	Nguyễn	Quý	07/08/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
584	CDDICN19B31	Nguyễn Đức	Thắng	25/08/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
585	CDDICN19A33	Nguyễn Thành	Thiện	10/06/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
586	CDDICN19A34	Nguyễn Đức	Thịnh	26/03/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
587	CDDICN19A35	Nguyễn Văn	Thịnh	17/06/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

588	CDDICN19A37	Phan Quốc	Tiên	23/02/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
589	CDDICN19A38	Ngô Minh	Tiên	24/02/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
590	CDDICN19A39	Nguyễn Ngô Duy	Tuyển	11/08/2006	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
591	CDDICN19A41	Thái Đức	Vũ	03/10/2007	CĐ-ĐCN19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
592	CDDICN19B01	Nguyễn Đình	Chiêu	01/01/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
593	CDDICN19B02	Lê Thiện	Chương	22/06/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
594	CDDICN19B03	Huỳnh Tấn	Đạt	22/03/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
595	CDDICN19B05	Võ Thành	Đạt	02/12/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
596	CDDICN19B07	Nguyễn Chí	Huân	15/11/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
597	CDDICN19B08	Đình Quang	Hưng	20/12/2002	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
598	CDDICN19B10	Nguyễn Nguyên	Khang	26/07/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
599	CDDICN19B43	Trần Đăng	Khoa	02/01/2002	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
600	CDDICN19B13	Hứa Thành Thoại	Kiên	22/10/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
601	CDDICN19A18	Quảng Thành	Lộc	04/10/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
602	CDDICN19B15	Bùi Quang	Long	12/04/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
603	CDDICN19B16	Nguyễn Cao Trâm	Luân	02/07/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
604	CDDICN19B18	Phạm Đức	Minh	24/11/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
605	CDDICN19B19	Trần Quốc	Nam	21/07/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
606	CDDICN19B20	Huỳnh Hữu	Nghĩa	28/11/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
607	CDDICN19B22	Lê Minh	Nhật	27/12/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
608	CDDICN19B23	Đông Quốc	Phi	10/08/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
609	CDDICN19B24	Đào Tấn	Phong	08/01/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
610	CDDICN19B26	Đoàn Hữu	Phước	03/09/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
611	CDDICN19B27	Lê Duy	Phương	08/07/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
612	CDDICN19B28	Đặng Trọng	Quân	04/05/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
613	CDDICN19B29	Vương Minh	Quân	05/04/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

614	CDDICN19B32	Nguyễn Phạm Minh	Thiên	23/10/2004	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
615	CDDICN19B46	Võ Ngọc Bảo	Thiên	05/10/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
616	CDDICN19B33	Trần Ngọc	Thiện	08/08/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
617	CDDICN19B34	Nguyễn Ngọc	Thịnh	26/02/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
618	CDDICN19B35	Phạm Ngọc	Thọ	26/10/2006	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
619	CDDICN19B37	Hà Phi	Thức	11/04/2006	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
620	CDDICN19B38	Lê Minh	Tiến	01/08/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
621	CDDICN19B39	Nguyễn Khánh	Trung	24/09/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
622	CDDICN19B40	Cao Xuân	Trường	09/11/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
623	CDDICN19B41	Huỳnh Ngọc Thanh	Tuấn	22/08/2007	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
624	CDDICN19B42	Nguyễn Quỳnh Đức	Vinh	06/03/1999	CĐ-ĐCN19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
625	CDCNNDT19A01	Phùng Gia	Bảo	27/06/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
626	CDCNNDT19A03	Mầu	Chuyển	07/10/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
627	CDCNNDT19A46	Phạm Công	Danh	13/11/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
628	CDCNNDT19A04	Hồ Quốc	Đạt	01/06/2005	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
629	CDCNNDT19A44	Nguyễn Chí	Hoàng	28/05/2004	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
630	CDCNNDT19A45	Quảng Quốc	Khải	05/07/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
631	CDCNNDT19A13	Đình Minh	Khoa	06/04/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
632	CDCNNDT19A47	Ngô Tấn	Lập	01/01/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
633	CDCNNDT19A15	Nguyễn Văn	Lợi	16/11/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
634	CDCNNDT19A17	Nguyễn Hoài	Nam	08/04/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
635	CDCNNDT19A19	Nguyễn Võ Trung	Nguyên	20/03/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
636	CDCNNDT19A20	Đình Quang	Nhật	03/01/2000	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
637	CDCNNDT19A22	Trương Thanh	Phương	01/02/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
638	CDCNNDT19A48	Lê Doãn Minh	Quân	14/11/2004	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
639	CDCNNDT19A23	Trần Nguyễn	Sang	27/07/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

640	CDCNDT19A25	Ly	Suin	01/12/2006	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
641	CDCNDT19A28	Phan Thiện	Thanh	23/09/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
642	CDCNDT19A33	Phan Anh	Thy	24/08/2004	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
643	CDCNDT19A34	Hoàng Anh	Tiến	06/12/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
644	CDCNDT19A37	Knai Lê Viết	Triều	29/08/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
645	CDCNDT19A40	Hồ Quốc	Việt	22/11/2005	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
646	CDCNDT19A41	Phùng Trần Nhật	Vinh	16/12/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
647	CDCNDT19A43	Nguyễn Quốc	Vũ	06/03/2007	CĐ-ĐĐT19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
648	CDCNDT19A02	Đình Quốc	Chí	01/03/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
649	CDCNDT19A05	Lại Quốc	Đạt	20/10/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
650	CDCNDT19A06	Nguyễn Tấn	Đạt	15/04/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
651	CDCNDT19A08	Nguyễn Trần Quốc	Đạt	16/04/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
652	CDCNDT19A10	Ngô Đức	Duy	05/10/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
653	CDCNDT19A11	Huỳnh Ngọc	Hoài	17/10/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
654	CDCNDT19A12	Võ Thanh	Huy	15/06/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
655	CDCNDT19A14	Ngô Văn	Kiệt	20/07/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
656	CDCNDT19A16	Phạm Nguyễn Gia	Lợi	10/03/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
657	CDCNDT19A18	Nguyễn Thành	Nam	27/06/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
658	CDCNDT19A21	Nguyễn Thanh	Phong	28/03/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
659	CDCNDT19A24	Trần Anh	Sơn	19/06/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
660	CDCNDT19A26	Hoàng Quốc	Thắng	23/02/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
661	CDCNDT19A27	Dương Văn	Thanh	22/10/1999	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
662	CDCNDT19A29	Đỗ Hữu	Thiện	01/10/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
663	CDCNDT19A30	Lê Văn	Thiện	05/07/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
664	CDCNDT19A32	Huỳnh Minh	Thoại	16/04/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
665	CDCNDT19A35	Hoàng Anh	Tiến	28/04/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

666	CDCNDT19A36	Trần Quốc	Toàn	20/08/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
667	CDCNDT19A38	Lê Phi	Trường	15/11/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
668	CDCNDT19A39	Nguyễn Lê Nhật	Trường	06/02/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
669	CDCNDT19A42	Nguyễn Gia	Vũ	13/05/2007	CĐ-ĐĐT19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
670	CDKTML19A01	Trần Gia	Bảo	08/05/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
671	CDKTML19A02	Lâm Phương	Bình	22/08/2006	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
672	CDKTML19A04	Hồ Mạnh	Cường	07/12/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
673	CDKTML19A05	Lê Thành	Đạt	26/06/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
674	CDKTML19A07	Huỳnh Anh	Định	28/07/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
675	CDKTML19A08	Nguyễn Tiên	Định	03/05/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
676	CDKTML19A45	Nguyễn Văn	Đông	10/06/1995	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
677	CDKTML19A10	Võ Khả	Hào	17/06/2005	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
678	CDKTML19A11	Huỳnh Nhật	Hoàng	24/06/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
679	CDKTML19A12	Nguyễn Huy	Hoàng	08/09/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
680	CDKTML19A13	Bùi Quốc	Hung	12/02/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
681	CDQTKS19A09	Phan Phúc	Khang	22/05/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
682	CDKTML19A14	Nguyễn Đức	Khiêm	17/04/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
683	CDKTML19A15	Nguyễn Trung	Kiên	15/09/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
684	CDKTML19A16	Chu Văn	Lâm	09/11/2004	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
685	CDKTML19A17	Phan Đình	Mạnh	02/07/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
686	CDKTML19A43	Nguyễn Bảo	Nguyên	15/09/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
687	CDKTML19A18	Nguyễn Phạm Khôi	Nguyên	24/11/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
688	CDKTML19A19	Y Lâm	Niê	28/12/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
689	CDKTML19A20	Đặng Ngọc	Ninh	21/09/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
690	CDKTML19A21	Mạc Đức	Phong	23/09/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
691	CDKTML19A22	Hà Đức	Phương	05/03/2006	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

692	CDKTML19A23	Phan Hoàng	Quân	21/08/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
693	CDKTML19A44	Trần Nhật	Thịnh	21/07/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
694	CDKTML19A26	Võ Hoài	Thương	26/06/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
695	CDKTML19A27	Lê Thành	Thường	02/03/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
696	CDKTML19A28	Nguyễn Việt	Tiến	02/01/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
697	CDKTML19A29	Nguyễn Văn	Toàn	25/08/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
698	CDKTML19A31	Nguyễn Minh	Triết	09/07/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
699	CDKTML19A32	Trịnh Đình	Trung	20/07/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
700	CDKTML19A33	Nguyễn Phi	Trường	11/08/2006	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
701	CDKTML19A34	Đặng Anh	Tú	20/02/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
702	CDKTML19A35	Nguyễn Ngọc	Tuân	02/07/2005	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
703	CDKTML19A36	Lê Trần Anh	Tuấn	31/05/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
704	CDKTML19A38	Huỳnh Nhật	Vinh	19/01/2006	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
705	CDKTML19A39	Nguyễn Hoàn	Vũ	02/06/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
706	CDKTML19B42	Nguyễn Lê Quốc	Vương	15/08/2007	CĐ-KTML19A	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
707	CDKTML19B01	Nguyễn Nhật	An	14/07/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
708	CDKTML19B02	Thái Xuân	Biên	17/10/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
709	CDKTML19B03	Phạm Ngọc	Bình	15/04/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
710	CDKTML19B04	Phó Đức	Chính	26/09/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
711	CDKTML19B05	Ngô Quốc	Danh	11/12/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
712	CDKTML19B06	Nguyễn Hoàng Tiến	Đạt	28/01/2006	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
713	CDKTML19B07	Nguyễn Thành	Đạt	02/05/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
714	CDKTML19B08	Hoàng Đại Trọng	Đức	08/01/2001	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
715	CDKTML19B09	Chu Anh	Dương	07/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
716	CDKTML19B10	Trần Thái	Dương	23/04/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
717	CDKTML19B11	Phạm Quốc	Hóa	24/03/2006	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

718	CDKTML19B12	Nguyễn Khải	Hoàn	18/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
719	CDKTML19B13	Điểm Phi	Hùng	26/08/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
720	CDKTML19B14	Nguyễn Duy	Hung	27/01/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
721	CDKTML19B15	Bùi Quang	Huy	18/04/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
722	CDKTML19B16	Mai Huỳnh Tấn	Huy	23/08/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
723	CDKTML19B17	Huỳnh Hữu	Khang	30/10/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
724	CDKTML19B19	Ngô Quốc	Khôi	02/01/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
725	CDKTML19B43	Bùi Tấn	Lâm	23/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
726	CDKTML19B20	Mẫu Văn	Luận	16/02/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
727	CDKTML19B21	Phạm Ngọc	Nam	11/12/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
728	CDKTML19B23	Lương Anh	Nguyên	30/09/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
729	CDKTML19B24	Nguyễn Cao Hoàng	Phát	31/12/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
730	CDKTML19B25	Thái	Phong	10/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
731	CDKTML19B27	Trần Nguyễn Hoàng	Quân	14/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
732	CDKTML19B28	Phạm Xuân	Quàng	27/11/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
733	CDKTML19B29	Nguyễn	Thanh	11/12/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
734	CDKTML19B30	Nguyễn Chí	Thành	24/10/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
735	CDKTML19B31	Trương Nhật	Thịnh	18/01/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
736	CDKTML19B32	Nguyễn Minh	Tiến	07/09/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
737	CDKTML19B34	Trương Đình	Trí	29/07/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
738	CDKTML19B35	Nguyễn Trần Trọng	Trình	06/07/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
739	CDKTML19B36	Lê văn	Trương	24/08/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
740	CDKTML19B37	Hồ Anh	Tú	12/04/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
741	CDKTML19B38	Lê Kiều Anh	Tuấn	04/10/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
742	CDKTML19B39	Nguyễn Đăng	Tuấn	23/06/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
743	CDKTML19B40	Lê	Văn	06/08/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

744	CDKTML19B41	Luru Lê	Vũ	19/06/2007	CĐ-KTML19B	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
745	CDKTXD19A01	Lê Tuấn	Kha	18/12/2007	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
746	CDKTXD19A02	Lê	Nam	02/02/2006	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
747	CDKTXD19A11	Nguyễn Hữu	Nhật	24/11/2003	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
748	CDKTXD19A06	Phan Văn	Tính	25/11/2007	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
749	CDKTXD19A07	Nguyễn Đức	Trường	14/02/2007	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
750	CDKTXD19A08	Nguyễn Thành	Vinh	30/01/2007	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
751	CDKTXD19A09	Trương Ngọc Hoàng	Vũ	28/10/2007	CĐ-KTXD19	940.000	3.290.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
752	TCCBMA19B01	Phan Trung	An	15/02/2006	TC-CBMA19B	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
753	TCCBMA19B31	Trương Minh	Tấn	23/03/2007	TC-CBMA19B	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
754	TCCNOT19A09	Trần Quốc	Đạt	07/10/2007	TC-CNOT19A	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
755	TCCNOT19A19	Lê Trần Bảo	Khang	18/09/2007	TC-CNOT19A	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
756	TCCNOT19B07	Lê Thành	Đạt	29/01/2007	TC-CNOT19B	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
757	TCDICN19A12	Huỳnh Đức	Mạnh	16/02/2007	TC-ĐCN19	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
758	TCKTML19A03	Hồ Mạnh	Cường	18/02/2007	TC-KTML19	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
759	TCCNOT18C20	Trần Tiến	Lợi	06/02/2006	TC-CNOT18C	900.000	3.150.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
760	CDCNTT18B07	Cao Bảo	Đại	19/12/2005	CĐ-CNTT18B	940.000	3.290.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc thôn đặc biệt khó khăn
761	CDCNTT18B29	Cao Văn	Thượng	17/09/2003	CĐ-CNTT18B	940.000	3.290.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc thôn đặc biệt khó khăn
762	CDCNTT19A12	Cao Duy	Hung	22/11/2005	CĐ-CNTT19	940.000	3.290.000	SV là người dân tộc thiểu số thuộc thôn đặc biệt khó khăn
Tổng: 762							2.504.460.000	

Danh sách này có 762 HSSV

DANH SÁCH GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 213/QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tín chỉ	Mức học phí/tín chỉ (đồng)	Tổng tiền giảm học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G	H=F*G*70%	I
1	LTCBMA19A01	Đỗ Quốc	Đạt	27/08/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
2	LTCBMA19A02	Dương Thành	Đạt	18/01/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
3	LTCBMA19A03	Nguyễn Tấn	Dũng	15/04/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
4	LTCBMA19A04	Trần Thị Thu	Hằng	21/12/2006	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
5	LTCBMA19A05	Lê Quang	Hợp	14/01/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
6	LTCBMA19A06	Lê Võ Việt	Hung	12/12/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
7	LTCBMA19A07	Bùi Duy Anh	Khôi	20/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
8	LTCBMA19A08	Trần Minh	Nghĩa	30/05/2006	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
9	LTCBMA19A09	Lê Như	Nhân	12/11/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
10	LTCBMA19A10	Nguyễn Minh	Nhân	04/03/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
11	LTCBMA19A11	Bùi Thị Yến	Nhi	02/07/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
12	LTCBMA19A12	Nguyễn Hoàng	Phú	17/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
13	LTCBMA19A13	Phạm Châu	Phúc	27/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
14	LTCBMA19A15	Tiên Minh	Thảo	11/07/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
15	LTCBMA19A16	Trương Trần Chí	Thiện	25/03/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

16	LTCBMA19A17	Thái Thị Huệ	Thu	19/03/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
17	LTCBMA19A18	Nguyễn Thanh	Thư	11/09/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
18	LTCBMA19A19	Nguyễn Hoài	Thương	01/08/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
19	LTCBMA19A20	Võ Trung	Tín	05/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
20	LTCBMA19A21	Nguyễn Thị Phương	Trâm	30/07/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
21	LTCBMA19A22	Huỳnh Hoàng Khánh	Trần	30/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
22	LTCBMA19A23	Trần Lê Huyền	Trang	20/04/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
23	LTCBMA19A24	Ngô Phi	Trường	07/03/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
24	LTCBMA19A26	Lò Hoàng	Vương	01/02/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
25	LTCBMA19A27	Bùi Trần Phương	Vy	07/10/2007	CĐLT-CBMA19	21	224.000	3.292.800	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
26	LTCBTP19A01	Lê Chi	Linh	01/09/2007	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
27	LTCBTP19A02	Nguyễn Thanh	Lộc	09/07/2007	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
28	LTCBTP19A03	Nguyễn Hoài	Nam	05/11/2007	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
29	LTCBTP19A04	Nguyễn Thảo Như	Quỳnh	28/11/2007	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
30	LTCBTP19A07	Trịnh Trần Minh	Thư	05/02/2005	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
31	LTCBTP19A05	Nguyễn Ngọc Anh	Tú	12/07/2007	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
32	LTCBTP19A06	Trần Đăng	Tú	25/09/2006	CĐLT-CBTP19	19	239.000	3.178.700	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
33	LTCGKL19A01	Trần Lê Minh	Đương	21/03/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
34	LTCGKL19A02	Phan Huy	Hiếu	27/01/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
35	LTCGKL19A03	Hồ Hoàng	Huy	30/09/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
36	LTCGKL19A04	Lê Vương Thái	Khang	23/06/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
37	LTCGKL19A08	Nguyễn Thành	Luân	15/07/1996	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
38	LTCGKL19A05	Nguyễn Như	Minh	05/12/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
39	LTCGKL19A09	Dương Hoàng Đại	Phát	16/08/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
40	LTCGKL19A06	Võ Anh	Tú	02/04/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
41	LTCGKL19A07	Lê Sơn	Tùng	03/06/2007	CĐLT-CGKL19	32	258.000	5.779.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

42	LTCNOT19A01	Lại Thế	Anh	02/12/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
43	LTCNOT19A02	Lê Thành	Công	05/12/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
44	LTCNOT19A04	Lê Đức	Dũng	20/11/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
45	LTCNOT19A05	Lê Trần Anh	Hiển	18/06/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
46	LTCNOT19A06	Phạm Đình Nhật	Hiếu	30/11/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
47	LTCNOT19A09	Nguyễn Trương Thanh	Khải	18/05/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
48	LTCNOT19A10	Đàm Gia	Khang	27/06/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
49	LTCNOT19A11	Nguyễn Anh	Khoa	24/10/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
50	LTCNOT19A12	Lê Minh	Khôi	25/07/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
51	LTCNOT19A13	Phạm Phước Hoàng	Lịch	07/05/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
52	LTCNOT19A15	Huỳnh Anh	Minh	01/05/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
53	LTCNOT19A16	Phạm Công Thành	Nhân	28/09/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
54	LTCNOT19A17	Mai Thành	Phát	06/05/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
55	LTCNOT19A18	Phạm Văn	Phúc	05/01/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
56	LTCNOT19A19	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	14/04/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
57	LTCNOT19A20	Võ Thành	Sâm	13/12/2006	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
58	LTCNOT19A21	Phan Thị Minh	Tâm	25/11/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
59	LTCNOT19A22	Nguyễn Thanh	Tú	14/02/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
60	LTCNOT19A23	Dương Đình	Tứ	26/06/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
61	LTCNOT19A25	Nguyễn Minh	Tuấn	20/07/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
62	LTCNOT19A26	Nguyễn Hoàng Nhật	Việt	04/10/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
63	LTCNOT19A27	Bùi Quang	Vũ	25/12/2005	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
64	LTCNOT19B01	Đoàn Thành	Công	30/11/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
65	LTCNOT19B02	Đình Văn	Cường	08/05/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
66	LTCNOT19B03	Phan Quốc	Đại	22/10/2007	CĐLT-CNOT19B	20	252.000	3.528.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
67	LTCNOT19B04	Trần Thành	Đạt	24/06/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

68	LTCNOT19B05	Biện Phùng Khánh	Hòa	04/03/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
69	LTCNOT19B06	Lữ Việt	Hoàng	24/11/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
70	LTCNOT19B07	Trương Xuân	Hùng	07/07/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
71	LTCNOT19B08	Nguyễn Quốc	Huy	18/03/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
72	LTCNOT19B09	Trần Trang Bảo	Huy	11/02/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
73	LTCNOT19B10	Nguyễn Dương Đình	Kha	04/07/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
74	LTCNOT19B11	Trần Quang	Khải	28/08/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
75	LTCNOT19B12	Phạm Minh	Khang	04/02/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
76	LTCNOT19B13	Võ Thanh	Khang	12/05/2006	CĐLT-CNOT19B	20	252.000	3.528.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
77	LTCNOT19B14	Phan Lê Đăng	Khoa	18/08/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
78	LTCNOT19B15	Huỳnh Nguyên	Khôi	14/11/2007	CĐLT-CNOT19B	20	252.000	3.528.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
79	LTCNOT19B16	Nguyễn Hoàng	Lân	23/07/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
80	LTCNOT19B17	Cao Hoàng	Long	11/06/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
81	LTCNOT19B18	Phạm Hữu	Nghĩa	26/02/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
82	LTCNOT19B19	Lê Trường	Nhân	31/08/2007	CĐLT-CNOT19B	20	252.000	3.528.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
83	LTCNOT19B20	Trần Song Thiệu	Nhiên	06/09/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
84	LTCNOT19B21	Phạm Xuân	Phát	08/02/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
85	LTCNOT19B23	Hoàng Minh	Tân	02/07/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
86	LTCNOT19B24	Lê Văn	Thuận	26/05/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
87	LTCNOT19B25	Phan Minh	Tiến	25/06/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
88	LTCNOT19B26	Phan Trọng	Tín	13/01/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
89	LTCNOT19B27	Lê Tiến	Trọng	12/08/2007	CĐLT-CNOT19B	20	252.000	3.528.000	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
90	LTCNOT19B28	Nguyễn Đăng Ngọc	Tú	10/03/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
91	LTCNOT19B29	Nguyễn Ngọc	Tuấn	02/09/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
92	LTCNOT19B33	Huỳnh Quốc	Tùng	16/08/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
93	LTCNOT19B30	Nguyễn Kiên	Văn	09/06/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

94	LTCNOT19B31	Phạm Bá	Việt	07/09/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
95	LTCNOT19B32	Lê Trịnh Anh	Vũ	04/06/2007	CĐLT-CNOT19B	18	252.000	3.175.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
96	LTDICN19A01	Dương Văn	An	11/06/2006	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
97	LTDICN19A02	Nguyễn Đình	Anh	19/09/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
98	LTDICN19A03	Nguyễn Tiến Đức	Chiến	27/04/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
99	LTDICN19A04	Nguyễn Trần Huy	Đan	14/09/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
100	LTDICN19A05	Ngô Trí	Đạt	02/01/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
101	LTDICN19A06	Nguyễn Thành	Đạt	01/03/2006	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
102	LTDICN19A07	Phan Gia	Đạt	18/09/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
103	LTDICN19A08	Võ Nguyễn Thành	Đạt	30/08/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
104	LTDICN19A09	Hồ Dương Quốc	Hiếu	20/01/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
105	LTDICN19A10	Võ Xuân	Hội	19/08/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
106	LTDICN19A26	Nguyễn Tấn	Huy	19/10/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
107	LTDICN19A12	Phạm Võ Hoàng	Long	30/01/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
108	LTDICN19A13	Trần Đại	Long	24/10/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
109	LTDICN19A14	Trần Đức	Mạnh	05/10/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
110	LTDICN19A15	Nguyễn Đức	Nguyên	10/03/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
111	LTDICN19A16	Dương Anh	Nhật	18/12/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
112	LTDICN19A17	Nguyễn Thành Công	Nhuận	19/06/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
113	LTDICN19A18	Bùi Hoàng	Phúc	25/02/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
114	LTDICN19A19	Nguyễn Anh	Quân	20/11/2006	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
115	LTDICN19A20	Lương Xuân	Quý	05/06/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
116	LTDICN19A21	Lê Nguyễn Như	Son	20/07/2006	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
117	LTDICN19A22	Trần Mẫn Hội	Son	23/08/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
118	LTDICN19A23	Trần Trọng Thanh	Tâm	25/03/2007	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
119	LTDICN19A24	Phạm Minh	Thành	28/01/2002	CĐLT-ĐCN19	28	256.000	5.017.600	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

120	LTCNDT19A01	Nguyễn Quốc	Khánh	20/05/2007	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
121	LTCNDT19A02	Đieu Trọng	Khôi	04/06/2007	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
122	LTCNDT19A03	Trần Bảo	Minh	11/03/2007	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
123	LTCNDT19A04	Nguyễn Anh	Phúc	22/03/2007	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
124	LTCNDT19A05	Phạm Văn	Quang	11/11/2007	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
125	LTCNDT19A06	Nguyễn Duy	Tiến	08/02/2005	CĐLT-ĐĐT19	31	266.000	5.772.200	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
126	LTHDDL19A01	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	14/07/2007	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
127	LTHDDL19A02	Trương Lê Gia	Bảo	25/12/2006	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
128	LTHDDL19A03	Nguyễn Linh	Đang	03/01/2007	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
129	LTHDDL19A06	Nguyễn Gia	Hiếu	12/05/2007	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
130	LTHDDL19A08	Đặng Vũ	Khang	07/04/2005	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
131	LTHDDL19A04	Trần Nguyễn Xuân	Nhiên	21/07/2006	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
132	LTHDDL19A07	Nguyễn Vũ	Thuận	14/10/2003	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
133	LTHDDL19A05	Phan Thị Thùy	Trang	27/01/2004	CĐLT-HDDL19	23	199.000	3.203.900	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
134	LTKTML19A01	Nguyễn Quốc	Anh	04/09/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
135	LTKTML19A02	Trương Gia	Bảo	15/06/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
136	LTKTML19A04	Đặng Công	Chiến	15/09/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
137	LTKTML19A03	Nguyễn Quốc	Cường	18/10/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
138	LTKTML19A06	Phùng Trần Xuân	Hải	05/02/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
139	LTKTML19A07	Đào Công	Hiệp	11/10/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
140	LTKTML19A08	Nguyễn Trường	Huy	21/09/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
141	LTKTML19A09	Trần Anh	Khoa	07/01/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
142	LTKTML19A10	Đoàn Quốc	Quân	28/11/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
143	LTKTML19A11	Nguyễn Quốc	Quý	10/01/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
144	LTKTML19A12	Đình Hữu	Thơ	05/02/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm
145	LTKTML19A13	Ngô Trọng	Thuận	06/01/2007	CĐLT-KTML19	32	246.000	5.510.400	Sinh viên học nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

Tổng: 145							576.620.100	
------------------	--	--	--	--	--	--	--------------------	--

Danh sách này có 145 HSSV

DANH SÁCH MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 213/QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 3 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

STT	Mã HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số tín chỉ	Mức học phí/tín chỉ (đồng)	Tổng tiền miễn học phí (đồng)	Đối tượng miễn học phí
A	B	C		D	E	F	G	H=F*G	I
1	LTCNOT19A07	Nguyễn Lê Quốc	Hung	18/06/2007	CĐLT-CNOT19A	18	252.000	4.536.000	Con thương binh
2	LTCNTT19A04	Giang Công	Anh	11/03/2004	CĐLT-CNTT19	16	229.000	3.664.000	SV khuyết tật
Tổng: 2								8.200.000	

Danh sách này có 2 HSSV